CHÍNH PHỦ **_____** Số: 50/2024/NĐ-CP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **----------** *Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2024*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy

----

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau

"1. Cơ sở quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013 (sau đây gọi chung là Luật Phòng cháy và chữa

cháy) đang hoạt động, đang bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động là cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy.

Cơ quan, tổ chức có thể có một hoặc nhiều cơ sở; trong phạm vi một cơ sở có thể có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động.".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 như sau

"4. Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này phải được người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở trực tiếp quản lý tổ chức thực hiện trước khi đưa cơ sở vào hoạt động và được duy trì trong suốt quá trình hoạt động.

Trường hợp trong cơ sở có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động, người đứng đầu cơ sở chịu trách nhiệm quản lý và duy trì điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy chung của cơ sở.".

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 8 như sau

"2. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy được quy định tại mục 19 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này phải bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy sau đây:

a) Các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Có Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế (nếu có) và văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Công an (nếu có), trừ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy được cơ sở quốc phòng chế tạo hoặc hoán cải chuyên dùng cho hoạt động quân sự;

c) Có phương án chữa cháy do chủ phương tiện phê duyệt.".

4. Sửa đổi khoản 9 Điều 9 như sau

"9. Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ có hiệu lực trên toàn quốc và có giá trị không quá 24 tháng đối với phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ theo kế hoạch hoặc hợp đồng vận chuyển và không quá niên hạn sử dụng của phương tiện vận chuyển.".

5. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 13 như sau

a) Sửa đổi khoản 1 như sau:

"1. Quy hoạch xây dựng, thiết kế xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng dự án, công trình, thiết kế phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy khi chế tạo mới hoặc hoán cải thuộc mọi nguồn vốn đầu tư phải tuân theo các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy. Hồ sơ thiết kế xây dựng dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này phải do đơn vị có đủ điều kiện theo quy định thực hiện và phải được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.".

b) Sửa đổi khoản 3 như sau:

"3. Đối tượng thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy:

a) Dự án, công trình quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này khi xây dựng mới hoặc khi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng dẫn đến một trong các trường hợp sau: làm tăng quy mô về số tầng hoặc diện tích khoang cháy; thay đổi chủng loại, vị trí thang bộ thoát nạn; giảm số lượng lối thoát nạn của tầng, khoang cháy, công trình; lắp mới hoặc thay thế hệ thống báo cháy; lắp mới hoặc thay thế hệ thống chữa cháy; thay đổi công năng làm nâng cao các yêu cầu an toàn cháy đối với tầng nhà, khoang cháy và công trình;

b) Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại mục 19 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này khi chế tạo mới hoặc hoán cải ảnh hưởng đến một trong các yêu cầu an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm c khoản 5 Điều này.".

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Hồ sơ đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy:

a) Đối với thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công dự án, công trình xây dựng mới: văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư (Mẫu số PC06); văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư hoặc văn bản chứng minh quyền sử dụng đất đối với dự án, công trình; dự toán xây dựng công trình; hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Điều 11 Nghị định này;

b) Đối với thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công dự án, công trình cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng hoặc thiết kế điều chỉnh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Nghị định này: văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư (Mẫu số PC06); dự toán xây dựng công trình đối với phần cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng; hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Điều 11 Nghị định này;

c) Đối với thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư, chủ phương tiện (Mẫu số PC06); dự toán tổng mức đầu tư phương tiện; hồ sơ thiết kế kỹ thuật thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm b và điểm c khoản 1, điểm b, c, d và điểm e khoản 3 Điều 8 Nghị định này;

d) Văn bản, giấy tờ có trong hồ sơ là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu. Bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế phải có xác nhận của chủ đầu tư hoặc chủ phương tiện.".

d) Sửa đổi điểm b khoản 5 như sau:

"b) Đối với dự án, công trình phải xem xét các nội dung sau: đường giao thông cho xe chữa cháy, khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình xung quanh; bậc chịu lửa, hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ, bố trí công năng của công trình liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy; giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; giải pháp thoát nạn; giải pháp chống tụ khói; giải pháp cấp điện cho hệ thống phòng cháy và chữa cháy và các hệ thống kỹ thuật có liên quan về phòng cháy và chữa cháy; hệ thống báo cháy, chữa cháy; hệ thống cấp nước chữa cháy và phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của công trình;".

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 11 như sau:

"11. Kết quả thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy:

a) Đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình, hồ sơ thiết kế kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC07), đóng dấu đã thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08) vào bản thuyết minh, các bản vẽ đã được thẩm duyệt và trả lại cho chủ đầu tư, chủ phương tiện. Chủ đầu tư, chủ phương tiện có trách nhiệm nộp tệp tin (file) bản chụp hoặc bản sao hồ sơ được đóng dấu đã thẩm duyệt cho cơ quan Công an đã thẩm duyệt để lưu trữ theo quy định trước khi nhận Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến quy định tại điểm b khoản 6 Điều này;

Trường hợp hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đối với cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình hoặc thiết kế điều chỉnh hoặc hoán cải phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: cơ quan Công an trả lời bằng văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC09), đóng dấu đã thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08) vào bản thuyết minh, các bản vẽ đã được thẩm duyệt và trả lại cho chủ đầu tư, chủ phương tiện. Chủ đầu tư, chủ phương tiện có trách nhiệm nộp tệp tin (file) bản chụp hoặc bản sao hồ sơ được đóng dấu đã thẩm duyệt cho cơ quan Công an đã thẩm duyệt để lưu trữ theo quy định trước khi nhận văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến quy định tại điểm b khoản 6 Điều này;

b) Trường hợp cơ quan Công an không trả kết quả quy định tại khoản này thì phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do và trả lại hồ sơ cho chủ đầu tư, chủ phương tiện trong thời hạn quy định tại khoản 10 Điều này;".

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 12 như sau:

"12. Thẩm quyền thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy:

a) Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình quy định tại Phụ lục Va ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới quy định tại Phụ lục Vb ban hành kèm theo Nghị định này trên địa bàn quản lý và những trường hợp do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ủy quyền.".

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 14 như sau

"6. Trách nhiệm của cơ quan Công an:

a) Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình thi công xây dựng công trình thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này.".

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 15 như sau

"4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ quy định tại điểm d và điểm e khoản 2 Điều này kèm theo báo cáo của chủ đầu tư, chủ phương tiện về tình hình kết quả thi công, kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm và nghiệm thu các hệ thống, thiết bị và giải pháp phòng cháy và chữa cháy và văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC11) cho cơ quan Công an đã thẩm duyệt trước đó theo một trong các hình thức sau:

a) Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của cơ quan có thẩm quyền;

b) Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cấp có thẩm quyền (đối với các văn bản, giấy tờ thuộc danh mục bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước); hồ sơ điện tử thực hiện theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ;

c) Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.".

8. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 16 như sau

a) Sửa đổi điểm c, điểm đ và bổ sung điểm e vào sau điểm đ khoản 2 Điều 16 như sau:

"c) Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình xây dựng trong quá trình thi công: Nội quy về phòng cháy và chữa cháy, biển chỉ dẫn thoát nạn; quy định về phân công trách nhiệm bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư, đơn vị thi công trong phạm vi thẩm quyền, chức trách, nhiệm vụ của người được phân công làm nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy; việc sử dụng hệ thống, thiết bị điện, sinh lửa, sinh

nhiệt, nguồn lửa, nguồn nhiệt; trang bị phương tiện, thiết bị chữa cháy ban đầu phù hợp với tính chất, đặc điểm của công trình xây dựng;".

"đ) Điều kiện của cơ sở kinh doanh dịch vụ về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 41 Nghị định này; việc thực hiện các hoạt động kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ sở theo ngành nghề đã được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp;

e) Hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao quy định tại Điều 10 và Điều 31 Nghị định này.".

b) Sửa đổi điểm c và điểm đ khoản 3 như sau:

"c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm về phòng cháy và chữa cháy của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở định kỳ một năm một lần, kiểm tra đột xuất khi phát hiện các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định này hoặc vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy mà có nguy cơ phát sinh cháy, nổ hoặc phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự theo văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền đối với các cơ sở thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này thuộc phạm vi quản lý;

đ) Cơ quan Công an kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm về phòng cháy và chữa cháy của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở định kỳ một năm một lần; kiểm tra đột xuất khi phát hiện các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định này hoặc vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy mà có nguy cơ phát sinh cháy, nổ hoặc phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự theo văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền đối với cơ sở thuộc danh mục quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc phạm vi quản lý; kiểm tra một năm một lần trong quá trình thi công đối với công trình xây dựng thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này thuộc địa bàn quản lý.".

c) Sửa đổi khoản 4 như sau:

"4. Kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

Sau khi cơ sở kinh doanh về sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy, cơ sở kinh doanh về tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy, cơ quan Công an có thẩm quyền quy định tại khoản 12 Điều 45 Nghị định này thực hiện chế độ kiểm tra định kỳ một năm một lần; đột xuất việc duy trì, bảo đảm các điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy, việc thực hiện các hoạt động kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ sở, khi có dấu hiệu vi phạm hoặc lợi dụng hoạt động phòng cháy và chữa cháy để xâm phạm an ninh, trật tự bị cơ quan có thẩm quyền kiến nghị xử lý."

d) Sửa đổi điểm b khoản 5 như sau:

"b) Đối với trường hợp kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 4 Điều này:

Cơ quan Công an đã cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy trước khi thực hiện kiểm tra định kỳ phải thông báo trước 03 ngày làm việc cho đối tượng được kiểm tra về thời gian, nội dung và thành phần đoàn kiểm tra;

Cơ quan, người có thẩm quyền khi thực hiện kiểm tra đột xuất phải thông báo rõ lý do kiểm tra cho đối tượng được kiểm tra. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân khi thực hiện công tác kiểm tra đột xuất phải xuất trình giấy giới thiệu của cơ quan trực tiếp quản lý;

Đối tượng được kiểm tra phải chuẩn bị đầy đủ các nội dung kiểm tra điều kiện đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy, việc thực hiện các hoạt động kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đã được thông báo và bố trí người có thẩm quyền, trách nhiệm để làm việc với cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra.".

9. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 1 và khoản 8 Điều 17 như sau

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 1 như sau:

"b) Vi phạm nghiêm trọng quy định về phòng cháy và chữa cháy đã được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu khắc phục bằng văn bản mà không thực hiện, bao gồm: sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất nguy hiểm về cháy, nổ; không bảo đảm giải pháp ngăn cháy lan giữa các khoang cháy, gian phòng của cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, cháy nổ A, B, C; không có đủ số lượng lối thoát nạn theo quy định;

c) Vi phạm đặc biệt nghiêm trọng quy định về phòng cháy và chữa cháy:

Đưa công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này vào hoạt động, sử dụng khi chưa có giấy chứng nhận thẩm duyệt hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đã được cơ quan Công an có thẩm quyền yêu cầu khắc phục bằng văn bản mà không thực hiện;".

b) Sửa đổi khoản 8 như sau:

"8. Thẩm quyền tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với từng bộ phận, toàn bộ cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động của cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình;

b) Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, Trưởng Công an cấp huyện trong phạm vi thẩm quyền của mình quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với từng bộ phận, toàn bộ cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, hoạt động của cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình, trừ các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy được cơ sở quốc phòng chế tạo hoặc hoán cải chuyên dùng cho hoạt động quân sự;

c) Cán bộ, chiến sĩ Công an được tạm đình chỉ hoạt động đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và trong thời gian ngắn nhất sau khi tạm đình chỉ phải báo cáo

người trực tiếp quản lý có thẩm quyền quy định tại điểm a và điểm b Khoản này ra quyết định tạm đình chỉ.".

10. Sửa đổi khoản 1 Điều 18 như sau

"Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trưởng Công an cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý ra quyết định phục hồi hoạt động đối với các trường hợp có quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của người có thẩm quyền quy định tại khoản 8 Điều 17 Nghị định này.".

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 và điểm b khoản 10 Điều 19 như sau

a) Sửa đổi khoản 3 như sau:

"3. Trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy và phối hợp xây dựng phương án chữa cháy:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy, chủ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án chữa cháy đối với khu dân cư, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ trong phạm vi quản lý (Mẫu số PC17);

b) Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trưởng Công an cấp huyện có trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án chữa cháy của cơ quan Công an đối với các cơ sở thuộc danh mục quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này và khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao trên địa bàn được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số PC18).

Khi xây dựng phương án chữa cháy cơ sở có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động, người đứng đầu cơ sở phối hợp với người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoạt động bên trong cơ sở xây dựng các tình huống cháy, sự cố, tai nạn đặc trưng đối với các cơ quan, tổ chức hoạt động bên trong cơ sở.".

b) Sửa đổi khoản 4 như sau:

"4. Hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy cơ sở quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này:

a) Văn bản đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy cơ sở (Mẫu số PC19);

b) Phương án chữa cháy cơ sở đã được người có trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án ký tên, đóng dấu (nếu có).".

c) Sửa đổi điểm b khoản 10 như sau:

"b) Cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức thực tập phương án chữa cháy của cơ quan Công an theo kế hoạch đã được phê duyệt của người có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức được huy động tham gia trong phương án;".

12. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 33 như sau

a) Sửa đổi khoản 5 như sau:

"5. Hồ sơ đề nghị cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy:

a) Đối với cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đề nghị Cơ quan Công an cấp Chứng nhận huấn luyện: văn bản đề nghị kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC21); kế hoạch, chương trình, nội dung huấn luyện;

b) Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tổ chức huấn luyện: văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC22);

c) Đối với cá nhân có nhu cầu được huấn luyện và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy: văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC23).".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 12 như sau:

"12. Thời hạn giải quyết các thủ tục về cấp, cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy:

a) Đối với cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đề nghị Cơ quan Công an cấp Chứng nhận huấn luyện: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy cho các cá nhân có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu (Mẫu số PC35). Trường hợp không cấp Chứng nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

b) Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở, cá nhân đề nghị cơ quan Công an tổ chức huấn luyện và cấp Chứng nhận huấn luyện:

Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức huấn luyện và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy cho các cá nhân có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu (Mẫu số PC35). Trường hợp không cấp Chứng nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Trường hợp số lượng người đăng ký huấn luyện ít hơn 20 người: cơ quan Công an có trách nhiệm tập hợp, thông báo thời gian, địa điểm tổ chức huấn luyện và kiểm tra, đánh giá kết quả.

c) Thời hạn cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp không cấp lại Chứng nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.".

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 13 như sau:

"13. Thẩm quyền huấn luyện, kiểm tra, đánh giá cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy:

a) Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huấn luyện, kiểm tra, đánh giá cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy đối với cá nhân thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ sở thuộc tập đoàn kinh tế, tổng công ty;

b) Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện huấn luyện, kiểm tra, đánh giá cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy đối với cá nhân thuộc đơn vị, cơ sở trên địa bàn quản lý và cá nhân thường trú trên địa bàn quản lý;

c) Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy có giá trị sử dụng trên phạm vi cả nước.".

13. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 38 như sau

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 như sau:

"c) Kiểm tra, thử nghiệm, thực nghiệm, đánh giá chất lượng mẫu phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

Mẫu phương tiện để kiểm định được lấy ngẫu nhiên theo phương pháp lấy mẫu quy định tại quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng. Trường hợp chưa có quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quy định kiểm tra, thử nghiệm, thực nghiệm, đánh giá chất lượng mẫu phương tiện phòng cháy và chữa cháy thì thực hiện theo quy chuẩn, tiêu chuẩn nước ngoài hoặc quốc tế được phép áp dụng tại Việt Nam. Cho phép sử dụng kết quả thử nghiệm, kiểm định của các cơ quan, tổ chức nước ngoài để xem xét cấp giấy chứng nhận kiểm định theo quy định của Bộ Công an;".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

"5. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy:

a) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo kết quả kiểm định của cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy bao gồm:

Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC27); Biên bản kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy của cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC25); Biên bản lấy mẫu phương tiện kiểm định (Mẫu số PC28); Giấy chứng nhận xuất xứ (trường hợp chưa kết nối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành) hoặc xuất xưởng của phương tiện; Giấy chứng nhận chất lượng của phương tiện (nếu có); tài liệu kỹ thuật của phương tiện đề nghị kiểm định;

b) Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo kết quả thử nghiệm, kiểm định của các cơ quan, tổ chức nước ngoài bao gồm:

Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC27); kết quả thử nghiệm, kiểm định của các cơ quan, tổ chức thử nghiệm, kiểm định nước ngoài kèm theo các chỉ tiêu kỹ thuật đã được thử nghiệm; Giấy chứng nhận xuất xứ (trường hợp chưa kết nối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành) hoặc xuất xưởng của phương tiện; Giấy chứng nhận chất lượng của phương tiện (nếu có); tài liệu kỹ thuật của phương tiện đề nghị kiểm định;

c) Văn bản, giấy tờ có trong hồ sơ là bản chính hoặc bản chứng thực hoặc bản sao hoặc bản chụp kèm theo bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu. Nếu hồ sơ bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch ra tiếng Việt và cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị kiểm định phải chịu trách nhiệm về nội dung của bản dịch đó.".

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 10 như sau:

"a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 5 Điều này, cơ quan Công an có trách nhiệm xem xét, đánh giá kết quả kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; trường hợp không cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do;

b) Mỗi phương tiện phòng cháy và chữa cháy chỉ thực hiện kiểm định một lần và được cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC29) và dán tem kiểm định.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy, đơn vị đề nghị cấp giấy chứng nhận kiểm định có trách nhiệm phối hợp với đơn vị thực hiện kiểm định và cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy tổ chức dán tem kiểm định lên phương tiện theo Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy đã cấp; trường hợp cấp giấy chứng nhận kiểm định theo kết quả thử nghiệm kiểm định của cơ quan, tổ chức nước ngoài, đơn vị đề nghị cấp giấy chứng nhận kiểm định có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy tổ chức dán tem kiểm định lên phương tiện theo Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy đã cấp.".

d) Sửa đổi khoản 11 như sau:

"11. Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận kiểm định đối với phương tiện phòng cháy và chữa cháy quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định này của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận kiểm định có phương tiện phòng cháy và chữa cháy được lấy mẫu kiểm định tại địa bàn quản lý.".

đ) Bổ sung khoản 12 sau khoản 11 như sau:

"12. Cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy được phép thực hiện các hoạt động tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm định, lấy mẫu, kiểm tra, kiểm định kỹ thuật và lập biên bản kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC25) đối với loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy đã được cấp phép kiểm định thuộc danh mục quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định này (trừ các phương tiện phòng cháy và chữa cháy được cơ sở trực tiếp sản xuất hoặc nhập khẩu). Sau khi có kết quả kiểm định phải thông báo bằng văn bản kèm theo biên bản kiểm định để đơn vị đề nghị kiểm định gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện

phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 5 Điều này đến cơ quan Công an có thẩm quyền xem xét, cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy.".

14. Sửa đổi một số khoản của Điều 41 như sau

a) Sửa đổi điểm a, điểm đ khoản 3 như sau:

"a) Đối với cơ sở kinh doanh về tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy: có phương tiện, thiết bị bảo đảm thực hiện tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy;".

"đ) Đối với cơ sở kinh doanh về sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy: có nhà xưởng, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động sản xuất, lắp ráp, thử nghiệm phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy.".

b) Sửa đổi khoản 5 như sau:

"5. Đối với cơ sở kinh doanh về tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, ngoài quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, phải có ít nhất 02 cá nhân có chứng chỉ hành nghề tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 43 Nghị định này.".

c) Sửa đổi khoản 9 như sau:

"9. Đối với cơ sở kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy phải đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều này.".

15. Sửa đổi điểm d khoản 3 và khoản 5 Điều 43 như sau

a) Sửa đổi điểm d khoản 3 như sau:

"d) Cá nhân để được cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy phải đáp ứng yêu cầu sau:

Có trình độ trung cấp trở lên ngành phòng cháy và chữa cháy hoặc trình độ trung cấp trở lên ngành khác phù hợp với lĩnh vực hoạt động và đã được cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về phòng cháy và chữa cháy;

Đã tham gia thực hiện giám sát thi công ít nhất 03 dự án, công trình đã được cơ quan Công an cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;".

b) Sửa đổi khoản 5 như sau:

"5. Ngành khác phù hợp quy định tại Điều 41 và Điều này bao gồm các mã nhóm ngành đào tạo: kiến trúc và quy hoạch; xây dựng; quản lý xây dựng (trừ mã ngành kinh tế xây dựng); công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; công nghệ kỹ thuật cơ khí; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; công nghệ dầu khí và khai thác; kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật (trừ mã ngành kỹ thuật in); kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông (trừ mã ngành kỹ thuật y sinh) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.".

16. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 44 như sau

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

"2. Hồ sơ đề nghị cấp đổi Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy đối với trường hợp bổ sung nội dung hành nghề tư vấn mới gồm tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này.".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy đối với trường hợp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy bị mất hoặc hư hỏng gồm các tài liệu quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều này.".

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 11 như sau:

"11. Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh cấp, cấp đổi, cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy đối với cá nhân thường trú trên địa bàn quản lý.".

17. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 45 như sau

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

"1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC33);

b) Danh sách cá nhân có Văn bằng, Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ sở (Mẫu số PC36);

c) Văn bản chứng minh về điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm cho hoạt động kinh doanh: Bảng kê khai các phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh (Mẫu số PC37); Chứng chỉ công nhận chất lượng của phòng thí nghiệm và đánh giá hiệu chuẩn thiết bị kiểm định của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy.".

b) Sửa đổi khoản 2 như sau:

"2. Hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi về người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật gồm văn bản quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.".

c) Sửa đổi khoản 3 như sau:

"3. Hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với trường hợp cơ sở kinh doanh thay đổi địa điểm, thay đổi hoặc bổ sung ngành, nghề kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy gồm văn bản quy định tại khoản 1 Điều này.".

d) Sửa đổi khoản 4 như sau:

"4. Hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với trường hợp cơ sở kinh doanh có sự thay đổi về tên gọi là văn bản quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.".

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

"5. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy bị mất hoặc hư hỏng là văn bản quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.".

e) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 12 như sau:

"a) Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy cho cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy;".

18. Sửa đổi khoản 2 Điều 46 như sau

"2. Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy bị thu hồi khi cơ sở kinh doanh không duy trì đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy sau khi đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy. Sau khi thu hồi, cơ quan Công an có văn bản thông báo cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ quan có thẩm quyền cho phép cơ sở kinh doanh hoạt động.".

19. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 47 như sau

"2. Nguồn tài chính cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy từ ngân sách nhà nước cấp và thu từ bảo hiểm cháy, nổ quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 54 Luật Phòng cháy và chữa cháy được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.".

20. Bổ sung Điều 47a sau Điều 47 như sau

"Điều 47a. Quản lý, sử dụng nguồn tài chính từ đóng góp tự nguyện, tài trợ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài

1. Nguồn tài chính do cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài đóng góp tự nguyện, tài trợ cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy phải phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định này.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ có thỏa thuận, đề nghị về mục đích sử dụng, mức chi cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy thì việc quản lý, sử dụng thực hiện theo thỏa thuận, đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ nhưng không trái với quy định tại khoản 1 Điều 47 và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tiếp nhận, quản lý nguồn tài chính do cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài đóng góp tự nguyện, tài trợ cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy như sau:

a) Nguồn tài chính bằng tiền được gửi vào tài khoản của Bộ Công an mở tại Kho bạc Nhà nước và được tổng hợp đầy đủ vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

b) Nguồn tài chính bằng hiện vật, sau khi thực hiện xác lập sở hữu toàn dân được giao cho cơ quan, đơn vị có chức năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quản lý sử dụng theo quy định pháp luật quản lý tài sản công và quy định của pháp luật có liên quan. Việc xác lập sở hữu toàn dân thực hiện theo quy định của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và quy định của pháp luật có liên quan.

c) Thông tin về đóng góp tự nguyện, tài trợ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài được cung cấp và công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an và Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện, tài trợ có thỏa thuận không công bố thông tin.

d) Nguồn tài chính từ việc vận động, tiếp nhận các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn các trường hợp do sự cố thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

3. Bộ Công an căn cứ thực tế nguồn tài chính từ đóng góp tự nguyện, tài trợ và yêu cầu thực tiễn quyết định về mức chi cho các nội dung liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định này sau khi thống nhất với Bộ Tài chính.

4. Bộ Công an chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn tài chính từ đóng góp tự nguyện, tài trợ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.".

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy

1. Sửa đổi Điều 9 như sau

"Điều 9. Xây dựng, thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an

1. Phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an phải nêu được tính chất, đặc điểm về sự cố, tai nạn và các điều kiện liên quan đến hoạt động cứu nạn, cứu hộ; giả định tình huống sự cố, tai nạn và khả năng phát triển của sự cố, tai nạn nếu có; dự kiến huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện của cơ quan Công an, tổ chức chỉ huy, chiến thuật, phương pháp, biện pháp kỹ thuật, chiến thuật cứu nạn, cứu hộ và các công việc phục vụ cứu nạn, cứu hộ phù hợp với tình huống sự cố, tai nạn. Phương án cứu nạn, cứu hộ phải được bổ sung, chỉnh lý kịp thời khi có những thay đổi liên quan đến hoạt động cứu nạn, cứu hộ.

2. Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trưởng Công an cấp huyện có trách nhiệm tổ chức xây dựng phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ

quan Công an đối với các sự cố, tai nạn quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP có nguy cơ xảy ra trên địa bàn được phân công thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ (Mẫu số PC38) trừ các các sự cố, tai nạn xảy ra bên trong cơ sở thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an được quản lý tại cơ quan Công an trực tiếp xây dựng phương án. Cơ quan, tổ chức có lực lượng, phương tiện tham gia trong phương án được sao gửi, phổ biến những nội dung liên quan đến nhiệm vụ của mình.

4. Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Trưởng Công an cấp huyện phê duyệt phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an đối với các tình huống sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn được phân công thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ.

5. Cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an theo kế hoạch đã được phê duyệt của người có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức được huy động tham gia trong phương án.".

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 11 như sau

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 như sau:

"c) Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý, lực lượng dân phòng, phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng khác khi được đề nghị.".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

"5. Hồ sơ đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ.

a) Thành phần hồ sơ

Đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở: văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC22);

Đối với cá nhân: văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện (Mẫu số PC23).".

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền quy định tại điểm a khoản này theo một trong các hình thức sau:

Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của cơ quan có thẩm quyền;

Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cấp có thẩm quyền (đối với các văn bản, giấy tờ thuộc danh mục bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước);

Thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

c) Thông báo kết quả xử lý hồ sơ:

Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của cơ quan có thẩm quyền, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải giao trực tiếp 01 bản Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy hoặc Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy cho người đến nộp hồ sơ và lưu 01 bản;

Trường hợp nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cấp có thẩm quyền, cán bộ tiếp nhận gửi thông báo qua thư điện tử, tin nhắn điện thoại về việc tiếp nhận hoặc hướng dẫn bổ sung hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ;

Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải gửi 01 bản Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy hoặc Phiếu hướng dẫn, bổ sung hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ trước đó và lưu 01 bản.".

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

"6. Thời hạn giải quyết các thủ tục về huấn luyện, kiểm tra, cấp, cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ:

a) Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Công an có trách nhiệm tổ chức huấn luyện, kiểm tra, đánh giá kết quả và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho các cá nhân có kết quả kiểm tra đạt yêu cầu (Mẫu số PC35). Trường hợp không cấp Chứng nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do;

b) Thời hạn cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp không cấp lại Chứng nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.".

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

"7. Thẩm quyền cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ:

a) Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ đối với cá nhân thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ sở thuộc tập đoàn kinh tế, tổng công ty;

b) Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện huấn luyện, kiểm tra, đánh giá cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ đối với cá nhân thuộc đơn vị, cơ sở trên địa bàn quản lý;

c) Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ có giá trị sử dụng trên phạm vi cả nước.".

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 12 như sau

"2. Cơ quan Công an trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và theo Nghị định này có trách nhiệm định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn về cháy, nổ, sự cố, tai nạn và các điều kiện, biện pháp, phương án chữa cháy trong đó có tình huống sự cố, tai nạn phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của cơ sở thuộc phạm vi quản lý.".

Điều 3. Ban hành kèm theo Nghị định này các Phụ lục

1. Phụ lục I: Danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy.

2. Phụ lục II: Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ.

3. Phụ lục III: Danh mục cơ sở do cơ quan Công an quản lý.

4. Phụ lục IV: Danh mục cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

5. Phụ lục V: Danh mục dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

6. Phụ lục Va: Danh mục dự án, công trình, thuộc thẩm quyền thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

7. Phụ lục Vb: Danh mục dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc thẩm quyền thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

8. Phụ lục VI: Danh mục phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

9. Phụ lục VII: Danh mục phương tiện phòng cháy và chữa cháy thuộc diện kiểm định.

10. Phụ lục IX: Biểu mẫu sử dụng trong công tác phòng cháy và chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số cụm từ tại một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP

1. Bổ sung cụm từ "hoặc ghi nội dung tiếp nhận để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ" sau cụm từ "(Mẫu số 03)" tại điểm a khoản 4 Điều 9, điểm a khoản 7 Điều 13, điểm a khoản 5 Điều 15, điểm a khoản 6 Điều 19, điểm a khoản 9 Điều 33, điểm a khoản 7 Điều 38, điểm a khoản 7 Điều 44, điểm a khoản 8 Điều 45.

2. Bổ sung cụm từ "hoặc ghi nội dung hướng dẫn bổ sung hồ sơ để thông báo qua thư điện tử hoặc tin nhắn điện thoại của cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ" sau cụm từ "(Mẫu số 04)" tại điểm b khoản 4 Điều 9, điểm b khoản 7 Điều 13, điểm b khoản 5 Điều 15, điểm b khoản 6 Điều 19, điểm b khoản 9 Điều 33, điểm a khoản 7 Điều 38, điểm b khoản 7 Điều 44, điểm b khoản 8 Điều 45.

3. Bổ sung cụm từ "hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính" sau cụm từ "Cổng dịch vụ công" tại điểm b khoản 3, điểm b khoản 5 Điều 9, điểm b khoản 6, điểm b khoản 8 Điều 13, điểm b khoản 6 Điều 15, điểm b khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 18, điểm b khoản 5, điểm b khoản 7 Điều 19, điểm b khoản 8, điểm b khoản 10 Điều 33, điểm b khoản 6, điểm b khoản 8 Điều 38, điểm b khoản 6, điểm b khoản 8 Điều 44, điểm b khoản 7, điểm b khoản 9 Điều 45.

4. Thay thế cụm từ "Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy" bằng cụm từ "Công an" tại tên Điều 14, cụm từ "Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng

phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa (sau đây gọi là Nghị định số 42/2020/NĐ-CP)" bằng cụm từ "Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa (sau đây gọi là Nghị định số 34/2024/NĐ-CP)" tại khoản 1 Điều 9, cụm từ "Nghị định số 42/2020/NĐ-CP" bằng cụm từ "Nghị định số 34/2024/NĐ-CP" tại khoản 10 Điều 9.

5. Bổ sung cụm từ "hồ sơ điện tử thực hiện theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ" vào cuối điểm b khoản 3 Điều 9, điểm b khoản 6 Điều 13, điểm b khoản 4 Điều 18, điểm b khoản 5 Điều 19, điểm b khoản 8 Điều 33, điểm b khoản 6 Điều 38, điểm b khoản 6 Điều 44, điểm b khoản 7 Điều 45.

Điều 5. Bãi bỏ các khoản, biểu mẫu

1. Bãi bỏ các điểm, khoản, Phụ lục tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

a) Bãi bỏ điểm b khoản 2, khoản 6 Điều 9; điểm a khoản 5, khoản 9, điểm a, điểm b, điểm c khoản 10 Điều 13; khoản 7 Điều 15; khoản 6 Điều 18; khoản 8 Điều 19; khoản 6, khoản 11 Điều 33; khoản 9 Điều 38; khoản 3, khoản 9 Điều 44; khoản 10 Điều 45 Nghị định này;

b) Bãi bỏ Phụ lục I; Phụ lục II; Phụ lục III; Phụ lục IV; Phụ lục V; Phụ lục VI; Phụ lục VII; Phụ lục IX ban hành kèm theo;

c) Bãi bỏ cụm từ "sao có công chứng" tại khoản 5 Điều 44, khoản 6 Điều 45;

d) Bãi bỏ cụm từ "qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật" tại điểm c khoản 3 và điểm c khoản 5 Điều 9, điểm c khoản 6 và điểm c khoản 8 Điều 13 điểm c khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 18, điểm c khoản 5 và điểm c khoản 7 Điều 19, điểm c khoản 8 và điểm c khoản 10 Điều 33, điểm c khoản 6 và điểm c khoản 8 Điều 38, điểm c khoản 6 và điểm c khoản 8 Điều 44, điểm c khoản 7 và điểm c khoản 9 Điều 45.

2. Bãi bỏ các điểm, điều, biểu mẫu tại Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.

a) Bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 25; Điều 43;

b) Bãi bỏ Mẫu số 01, Mẫu số 02, Mẫu số 03, Mẫu số 04, Mẫu số 05 ban hành kèm theo.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 5 năm 2024.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy cho công trình, phương tiện giao thông cơ giới tiếp tục thực hiện thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy cho các công trình, phương tiện giao thông cơ giới đó. Dự án, công trình đã được góp ý về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở, chưa được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và

chữa cháy thì thực hiện thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy tại cơ quan có thẩm quyền quy định tại điểm e khoản 5 Điều 1 Nghị định này;

b) Đối với dự án, công trình thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V Nghị định số 136/2020/NĐ-CP đã được góp ý về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở hoặc cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy nhưng không thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục V Nghị định này thì chủ đầu tư thi công tự tổ chức nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với công trình;

c) Các cơ sở bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo quy định của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ không thuộc đối tượng tạm đình chỉ trong Nghị định này tiếp tục thực hiện các quy định tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

d) Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy của cá nhân đã được cấp theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP sau khi hết thời hạn sử dụng, mất, hư hỏng thì thực hiện cấp tại Công an cấp tỉnh; Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy của cá nhân đã được cấp theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP khi bổ sung nội dung hành nghề thì thực hiện cấp đổi tại Công an cấp tỉnh theo quy định;

đ) Phương án chữa cháy của cơ sở, phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ sở, phương án chữa cháy của cơ quan Công an, phương án cứu nạn, cứu hộ của Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy đã được xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nếu không có sự thay đổi về tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thì tiếp tục được sử dụng, không phải xây dựng và phê duyệt lại;

e) Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được tiếp nhận hồ sơ đề nghị giải quyết các thủ tục sau đây trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP: cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; thẩm duyệt thiết kế, kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; phê duyệt phương án chữa cháy; cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy; cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ; cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy; cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ về phòng cháy và chữa cháy;

g) Khi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy, Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về cứu nạn, cứu hộ được cấp theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP hết thời hạn thì thực hiện cấp theo quy định tại Nghị định này.

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức và kiểm tra việc thi hành Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG
Đã ký
Phạm Minh Chính

Phụ lục I DANH MỤC CƠ SỞ THUỘC DIỆN QUẢN LÝ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước các cấp.

2. Nhà chung cư; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá; nhà hỗn hợp.

3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường cao đẳng, đại học, học viện; trường trung cấp chuyên nghiệp; trường dạy nghề; cơ sở giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục.

4. Bệnh viện; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện; nhà văn hóa; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung.

6. Chợ; trung tâm thương mại, điện máy; siêu thị; cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống có tổng diện tích kinh doanh từ 100 m^2 trở lên hoặc có tổng khối tích từ 500 m^3 trở lên; cơ sở

kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh từ 50 m^2 trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 200 m^3 trở lên.

7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ; cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch; nhà trọ.

8. Nhà sử dụng làm trụ sở văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội.

9. Bảo tàng, thư viện; nhà triển lãm; nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ; cơ sở tôn giáo.

10. Nhà của điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu; cơ sở phát thanh, truyền hình; cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn.

11. Sân vận động; nhà thi đấu thể thao; cung thể thao trong nhà; trung tâm thể dục, thể thao; trường đua, trường bắn; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; hăng ga máy bay; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa; bến xe khách; trạm dừng nghỉ; nhà ga đường sắt; nhà chờ cáp treo vận chuyển người; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới.

13. Gara để xe ô tô, bãi đỗ xe được thành lập theo quy định của pháp luật.

14. Hầm đường bộ, hầm đường sắt có chiều dài từ 500 m trở lên.

15. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

16. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy; cửa hàng kinh doanh khí đốt.

17. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B, C, D, E.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

19. Hầm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ; kho dự trữ quốc gia; kho hàng hóa, vật tư cháy được; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích từ 500 m^2 trở lên.

20. Cơ sở khác không thuộc danh mục từ mục 1 đến mục 19 có trạm cấp xăng dầu nội bộ hoặc có sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí sử dụng từ 70 kg trở lên.

21. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ với diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh doanh từ 50 m^2 trở lên.

Phụ lục II DANH MỤC CƠ SỞ CÓ NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước các cấp cao từ 10 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các khối nhà làm việc từ 25.000 m^3 trở lên.

2. Nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 10.000 m^3 trở lên; nhà hỗn hợp cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có từ 350 cháu trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 5.000 m^3 trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 5.000 m^3 trở lên; trường cao đẳng, đại học, học viện, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề, cơ sở giáo dục thường xuyên cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 10.000 m^3 trở lên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có tổng khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

4. Bệnh viện có từ 250 giường bệnh trở lên; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc có từ 600 chỗ ngồi trở lên; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các nhà tổ chức hội nghị, sự kiện, văn hóa từ 10.000 m^3 trở lên; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 5.000 m^3 trở lên; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

6. Chợ hạng 1, chợ hạng 2; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống, cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh từ 500 m^2 trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 5.000 m^3 trở lên.

7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch, nhà trọ cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ lưu trú từ 10.000 m^3 trở lên.

8. Nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 7 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 10.000 m^3 trở lên.

9. Bảo tàng, thư viện, nhà triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 10.000 m^3 trở lên.

10. Nhà của điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà từ 10.000 m^3 trở lên; trung tâm lưu trữ,

quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình, cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn có tổng khối tích các khối nhà từ 5.000 m^3 trở lên.

11. Sân vận động có sức chứa từ 40.000 chỗ ngồi trở lên; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà có sức chứa từ 500 chỗ ngồi trở lên; trung tâm thể dục thể thao, trường đua, trường bắn có tổng khối tích của các nhà thể thao từ 10.000 m^3 trở lên hoặc có sức chứa từ 5.000 chỗ trở lên; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa loại I, loại II; bến xe khách loại I, loại II; trạm dừng nghỉ loại I; nhà ga đường sắt cấp I, II; nhà chờ cáp treo vận chuyển người có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới có diện tích kinh doanh từ 500 m^2 trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà từ 5.000 m^3 trở lên.

13. Gara để xe có sức chứa từ 50 xe ô tô trở lên.

14. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

15. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu; cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 200 kg trở lên.

16. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 5.000 m^3 trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 10.000 m^3 trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 15.000 m^3 trở lên.

17. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

18. Hầm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ; kho dự trữ quốc gia; kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

Phụ lục III DANH MỤC CƠ SỞ DO CƠ QUAN CÔNG AN QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước từ cấp huyện trở lên.

2. Nhà chung cư cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m^3 trở lên; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 2.500 m^3 trở lên; nhà hỗn hợp cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.500 m^3 trở lên.

3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có từ 100 cháu trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 1.000 m^3 trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 2.000 m^3 trở lên; trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học; trường cao đẳng, đại học, học viện; trường trung cấp chuyên nghiệp; trường dạy nghề; cơ sở giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 1.000 m^3 trở lên.

4. Bệnh viện; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.000 m^3 trở lên.

5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các nhà tổ chức hội nghị, sự kiện, văn hóa từ 1.500 m^3 trở lên; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 1.000 m^3 trở lên; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích từ 1.500 m^3 trở lên.

6. Chợ hạng 1, chợ hạng 2; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống, cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh từ 300 m^2 trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 1.000 m^3 trở lên.

7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch, nhà trọ cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các khối nhà phục vụ lưu trú từ 2.500 m^3 trở lên.

8. Nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.500 m^3 trở lên.

9. Bảo tàng, thư viện, nhà triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 1.500 m^3 trở lên; cơ sở tôn giáo có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

10. Nhà của điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà từ 1.500 m^3 trở lên; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn có tổng khối tích các khối nhà từ 1.000 m^3 trở lên.

11. Sân vận động; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà; trung tâm thể dục, thể thao; trường đua, trường bắn; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích từ 1.500 m^3 trở lên.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; hăng ga máy bay; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa loại I, loại II; bến xe khách loại I, loại II; trạm dừng nghỉ loại I; nhà ga đường sắt cấp I, II, III; nhà chờ cáp treo vận chuyển người; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng

phương tiện giao thông cơ giới có diện tích kinh doanh từ 300 m^2 trở lên hoặc có tổng khối tích các nhà từ 1.500 m^3 trở lên.

13. Gara để xe có sức chứa từ 10 xe ô tô trở lên.

14. Hầm đường bộ, hầm đường sắt có chiều dài từ 500 m trở lên.

15. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

16. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu; cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 150 kg trở lên.

17. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B; hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 2.500 m^3 trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 5.000 m^3 trở lên.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

19. Hầm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ; kho dự trữ quốc gia; kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích từ 1.500 m^3 trở lên; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích từ 1.000 m^2 trở lên.

20. Cơ sở khác không thuộc danh mục từ mục 1 đến mục 19 có trạm cấp xăng dầu nội bộ hoặc có sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí sử dụng từ 70 kg trở lên.

21. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh doanh từ 300 m^2 trở lên.

Phụ lục IV DANH MỤC CƠ SỞ DO ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước cấp xã.

2. Nhà chung cư cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 5.000 m^3; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 2.500 m^3; nhà hỗn hợp cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 1.500 m^3.

3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có dưới 100 cháu và có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 1.000 m^3; trường tiểu học, trung học cơ sở có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 2.000 m^3; cơ sở giáo dục khác được thành lập

theo Luật Giáo dục có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 1.000 m^3.

4. Phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m^3.

5. Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích của các nhà tổ chức hội nghị, sự kiện, văn hóa dưới 1.500 m^3; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh dưới 1.000 m^3; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích dưới 1.500 m^3.

6. Chợ hạng 3; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh dưới 300 m^2 và có tổng khối tích các nhà phục vụ kinh doanh dưới 1.000 m^3.

7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch, nhà trọ cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích của các khối nhà phục vụ lưu trú dưới 2.500 m^3.

8. Nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao dưới 5 tầng và có khối tích dưới 1.500 m^3.

9. Bảo tàng, thư viện, nhà triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích dưới 1.500 m^3; cơ sở tôn giáo có khối tích dưới 5.000 m^3.

10. Nhà của điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích các khối nhà dưới 1.500 m^3; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình, cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn có tổng khối tích các khối nhà dưới 1.000 m^3.

11. Cơ sở thể thao được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích dưới 1.500 m^3.

12. Cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới có diện tích kinh doanh dưới 300 m^2 và có tổng khối tích các nhà dưới 1.500 m^3.

13. Gara để xe có sức chứa dưới 10 xe ô tô; bãi đỗ xe được thành lập theo quy định của pháp luật.

14. Cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa dưới 150 kg.

15. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất dưới 2.500 m^3; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất dưới 5.000 m^3.

16. Kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích dưới 1.500 m^3; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được dưới 1.000 m^2.

17. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh doanh có diện tích dưới 300 m^2.

Phụ lục V DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI THUỘC DIỆN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Nhà làm việc của cơ quan nhà nước cao từ 7 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m trở lên.

2. Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội, nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá, nhà hỗn hợp, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao từ 7 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

3. Nhà của cơ sở bưu điện, cơ sở viễn thông, trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

4. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non cao từ 03 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 3.000 m^3 trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên; nhà, công trình của học viện, trường đại học, cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề, cơ sở giáo dục thường xuyên cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

5. Bệnh viện cao từ 03 tầng trở lên hoặc có khối tích 3.000 m^3 trở lên; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 3.000 m^3 trở lên.

6. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc có từ 300 chỗ ngồi trở lên; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường cao từ 3 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.500 m^3 trở lên.

7. Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà hàng có khối tích từ 3.000 m^3 trở lên.

8. Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

9. Sân vận động có sức chứa từ 5.000 chỗ ngồi trở lên; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà, trung tâm thể dục, thể thao có sức chứa từ 5.000 chỗ ngồi trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

10. Cảng hàng không, công trình tàu điện ngầm; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa; nhà chờ bến xe ô tô, nhà ga đường sắt, nhà chờ cáp treo vận chuyển người, trạm dừng nghỉ có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

11. Gara để xe ô tô trong nhà có khối tích từ 3.000 m^3 trở lên.

12. Hầm đường bộ, hầm đường sắt có chiều dài từ 1.000 m trở lên.

13. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

14. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền, kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, trạm cấp xăng dầu nội bộ có từ 01 cột bơm trở lên; cơ sở kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 1.000 kg trở lên.

15. Công trình sản xuất công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B có tổng khối tích từ 5.000 m^3 trở lên, hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích từ 10.000 m^3 trở lên, hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích từ 15.000 m^3 trở lên.

16. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

17. Hầm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ và có tổng khối tích từ 1.000 m^3 trở lên; nhà kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

18. Công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao thuộc thẩm quyền phê duyệt của cấp huyện trở lên.

19. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: phương tiện giao thông đường sắt, phương tiện đường thủy có chiều dài từ 20 m trở lên vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng, dầu, chất lỏng dễ cháy, khí cháy, vật liệu nổ, hóa chất có nguy hiểm về cháy, nổ.

Phụ lục Va DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH THUỘC THẨM QUYỀN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CỦA CỤC CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Nhà có chiều cao trên 150 m.

2. Công trình xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên, trừ các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự.

3. Dự án quan trọng quốc gia; Nhà Quốc hội, Phủ Chủ tịch, Trụ sở Chính phủ, Trụ sở Trung ương Đảng; nhà làm việc của cơ quan công an cấp Trung ương.

4. Dự án không phân biệt nguồn vốn đầu tư đáp ứng tiêu chí phân loại dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công (trừ các dự án đầu tư xây dựng sử dụng ngân sách nhà nước do cấp tỉnh là chủ đầu tư) có công trình thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Trung tâm thương mại có tổng diện tích sàn trên 30.000 m^2.

b) Nhà cao từ 25 tầng trở lên: nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội, nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá, nhà hỗn hợp, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà của cơ sở bưu điện, cơ sở viễn thông, trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình.

c) Cảng hàng không, công trình tàu điện ngầm.

d) Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

đ) Nhà máy lọc dầu; nhà máy chế biến khí; nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học có tổng công suất trên 500.000 tấn sản phẩm/năm; kho xăng dầu có tổng dung tích chứa trên 100.000 m^3; kho chứa khí hóa lỏng có tổng dung tích chứa trên 100.000 m^3.

e) Khu liên hợp gang thép có dung tích lò cao trên 1.000 m^3; nhà máy in tiền; nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô có tổng sản lượng trên 10.000 xe/năm; nhà máy sản xuất, lắp ráp xe máy có tổng sản lượng trên 500.000 xe/năm; nhà máy sản xuất hóa chất cơ bản, hóa chất nguy hiểm độc hại, hóa chất vô cơ, hữu cơ, hóa chất công nghiệp khác có tổng sản lượng từ 10.000 tấn/năm trở lên; nhà máy sản xuất, kho trạm chiết nạp sản phẩm hóa dầu có tổng sản lượng từ 50.000 tấn/năm trở lên; nhà máy sản xuất pin hóa học có tổng sản lượng trên 250 triệu viên/năm; nhà máy sản xuất, tái chế ắc quy có tổng sản lượng trên 300.000 KWh/năm; nhà máy sản xuất săm, lốp ô tô, máy kéo có tổng sản lượng trên 1 triệu chiếc/năm; nhà máy sản xuất sơn có tổng sản lượng trên 100.000 tấn/năm; nhà máy bột giấy và giấy có tổng sản lượng trên 100.000 tấn sản phẩm/năm; nhà máy sản xuất thuốc lá có tổng sản lượng trên 200 triệu bao thuốc lá/năm; nhà máy sản xuất/lắp ráp điện tử, điện lạnh có tổng sản lượng trên 300.000 sản phẩm/năm; nhà máy chế tạo linh kiện, phụ tùng thông tin và điện tử có tổng sản lượng trên 400 triệu sản phẩm/năm.

g) Công trình nhiệt điện có tổng công suất từ 600 MW trở lên; công trình thủy điện có tổng công suất trên 1.000 MW; công trình điện rác có tổng công suất trên 70 MW; trạm biến áp điện áp từ 500 kV trở lên.

h) Công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của khu công nghiệp có diện tích từ 500 ha trở lên.

Phụ lục Vb DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG THUỘC THẨM QUYỀN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CỦA PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn quản lý trừ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy được các cơ sở quốc phòng chế tạo hoặc hoán cải chuyên dùng cho hoạt động quân sự theo phân cấp.

2. Dự án, công trình xây dựng trên địa bàn quản lý thuộc Phụ lục V trừ các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự và các dự án, công trình quy định tại Phụ lục Va.

3. Dự án, công trình trên địa bàn quản lý thuộc Phụ lục Va khi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 Nghị định này.

Phụ lục VI DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

_____

1. Phương tiện chữa cháy cơ giới

a) Xe chữa cháy: xe chữa cháy có xitec, xe chữa cháy không có xitec, xe chữa cháy sân bay, xe chữa cháy rừng, xe chữa cháy hóa chất (bột, chất tạo bọt, khí), xe chữa cháy đường hầm, xe chữa cháy đường sắt, xe chữa cháy lưỡng cư;

b) Các loại xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy: xe thang; xe nâng; xe chỉ huy; xe trung tâm thông tin chỉ huy; xe khám nghiệm hiện trường cháy; xe chiếu sáng chữa cháy; xe trạm bơm; xe chở nước; xe chở phương tiện; xe chở quân; xe chở hóa chất; xe cứu nạn, cứu hộ; xe hút khói; xe sửa chữa, bảo dưỡng kỹ thuật; xe hậu cần; xe cẩu; xe xử lý hóa chất độc hại, sinh học và hạt nhân; xe cung cấp chất khí chữa cháy; xe chở và nạp bình khí thở chữa cháy; xe chở vòi chữa cháy; xe tiếp nhiên liệu; xe cứu thương; mô tô chữa cháy;

c) Máy bay chữa cháy; tàu chữa cháy; xuồng chữa cháy; ca nô chữa cháy; các cấu trúc nổi chữa cháy khác có động cơ;

d) Các loại máy bơm chữa cháy di động;

đ) Các loại phương tiện cơ giới khác: máy nạp khí sạch; thiết bị cưa, cắt, khoan, đục, đập, tời, kéo, banh, kích, nâng (có sử dụng động cơ) thiết bị xử lý thực bì (máy cắt thực bì, máy cắt cỏ); quạt thổi khói; quạt hút khói; máy phát điện; máy thổi gió; bình chữa cháy đeo vai có động cơ.

2. Phương tiện chữa cháy thông dụng

a) Vòi, ống hút chữa cháy;

b) Lăng chữa cháy;

c) Đầu nối, ba chạc, hai chạc chữa cháy, Ezectơ;

d) Trụ nước, cột lấy nước chữa cháy;

đ) Thang chữa cháy;

e) Bình chữa cháy các loại: bột, bọt, khí, gốc nước.

3. Chất chữa cháy các loại: hóa chất chữa cháy gốc nước, bột chữa cháy, khí chữa cháy, chất tạo bọt chữa cháy.

4. Thiết bị thuộc hệ thống báo cháy: tủ trung tâm báo cháy, đầu báo cháy các loại, thiết bị cảnh báo cháy sớm, modul các loại, chuông báo cháy, đèn báo cháy, nút báo cháy, nút ấn báo cháy, hệ thống âm thanh báo cháy và hướng dẫn thoát nạn.

5. Thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy (bằng khí, sol-khí, nước, bột, bọt): máy bơm chữa cháy, máy bơm bù áp; tủ điều khiển chữa cháy; chuông, còi, đèn, bảng cảnh báo xả chất chữa cháy; van báo động, van tràn ngập, van giám sát, van chọn vùng, công tắc áp lực, công tắc dòng chảy; ống phi kim loại dùng trong hệ thống cấp nước chữa cháy tự động, ống mềm dùng cho đầu phun chữa cháy; họng tiếp nước chữa cháy (họng chờ), đầu phun chất chữa cháy các loại; chai, thiết bị chứa khí, sol-khí, bột, bọt chữa cháy các loại.

6. Đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố.

7. Trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân

a) Quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giầy, thắt lưng, kính, khẩu trang chữa cháy; quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giầy cách nhiệt; ủng, găng tay cách điện; thiết bị chiếu sáng cá nhân;

b) Mặt nạ lọc độc; mặt nạ phòng độc cách ly; thiết bị hỗ trợ thở cá nhân dùng trong chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

8. Phương tiện cứu người: dây cứu người; đai cứu hộ; đệm cứu người; thang cứu người; ống tụt cứu người; thiết bị dò tìm người; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ trên cao; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ dưới nước; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ trong không gian hạn chế; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ sự cố hóa chất, phóng xạ; thiết bị phục vụ sơ cấp cứu người bị nạn.

9. Phương tiện, dụng cụ phá dỡ thô sơ: kìm, cưa, búa, rìu, cuốc, xẻng, xà beng, dụng cụ phá dỡ đa năng, câu liêm, dao phát, cào, bàn dập.

10. Thiết bị, dụng cụ thông tin liên lạc, chỉ huy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ

a) Bàn chỉ huy, lều chỉ huy, cờ chỉ huy, băng chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Hệ thống thông tin hữu tuyến;

c) Hệ thống thông tin vô tuyến, các thiết bị giám sát phục vụ chỉ huy chữa cháy rừng, trên không, định vụ cầm tay GPS.

Phụ lục VII DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY THUỘC DIỆN KIỂM ĐỊNH

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

1. Máy bơm chữa cháy.

2. Phương tiện chữa cháy thông dụng: vòi chữa cháy; lăng chữa cháy; đầu nối; trụ nước chữa cháy; bình chữa cháy các loại.

3. Chất chữa cháy gốc nước, chất tạo bọt chữa cháy, bột chữa cháy.

4. Thiết bị báo cháy: tủ trung tâm báo cháy, đầu báo cháy các loại, chuông báo cháy, đèn báo cháy, nút ấn báo cháy.

5. Thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy (bằng khí, sol-khí, nước, chất chữa cháy gốc nước, bọt, bột): tủ điều khiển hệ thống chữa cháy tự động bằng khí; chuông, còi, đèn cảnh báo xả chất chữa cháy, nút ấn xả chất chữa cháy; van báo động, van tràn ngập; ống và phụ kiện đường ống phi kim loại dùng trong hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà hoặc dùng trong hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, ống mềm dùng cho đầu phun chữa cháy; đầu phun chất chữa cháy các loại; chai chứa khí.

6. Đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố.

Phụ lục IX BIỂU MẪU SỬ DỤNG TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

Mẫu số PC01	Mẫu biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ
Mẫu số PC02	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường sắt
Mẫu số PC03	Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC04	Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC05	Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ
Mẫu số PC06	Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC07	Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC08	Mẫu dấu thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC09	Văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC10	Biên bản kiểm tra
Mẫu số PC11	Văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC12	Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC13	Quyết định tạm đình chỉ hoạt động
Mẫu số PC14	Quyết định đình chỉ hoạt động
Mẫu số PC15	Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động
Mẫu số PC16	Quyết định phục hồi hoạt động
Mẫu số PC17	Phương án chữa cháy cơ sở
Mẫu số PC18	Phương án chữa cháy của cơ quan Công an
Mẫu số PC19	Văn bản đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy cơ sở
Mẫu số PC20	Lệnh huy động lực lượng, phương tiện và tài sản tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC21	Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC22	Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC23	Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC24	Văn bản đề nghị cấp lại Chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC25	Biên bản kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC26	Văn bản đề nghị kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC27	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy

	và chữa cháy
Mẫu số PC28	Biên bản lấy mẫu phương tiện kiểm định
Mẫu số PC29	Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC30	Văn bản đề nghị cấp/cấp đổi/cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC31	Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC32	Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC33	Văn bản đề nghị cấp/cấp đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC34	Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC35	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ
Mẫu số PC36	Danh sách cá nhân có văn bằng, chứng chỉ bảo đảm điều kiện cho cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC37	Danh mục phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC38	Phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an

Công an các đơn vị, địa phương khi in các biểu mẫu nêu trên, không được tự ý thay đổi nội dung biểu mẫu; có trách nhiệm quản lý việc in, cấp phát, sử dụng biểu mẫu và có sổ sách để theo dõi.

Dấu thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08) do Bộ Công an phát hành.

Mẫu số PC01 BIỂU TRƯNG HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

Mặt trước:

aaabbb

Ghi chú:

(1) Loại, nhóm hàng vận chuyển;

(2) Số UN (mã số Liên Hợp quốc) tương ứng với loại, nhóm hàng;

(3) Số giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ;

(4) Ghi biển kiểm soát của phương tiện vận chuyển. Dòng chữ BKS: Cỡ chữ 18, loại chữ in hoa, kiểu chữ đậm, màu đen, phông chữ Times New Roman;

(5) Dòng chữ "Có giá trị đến hết ngày…/…/…. ": cỡ chữ 14, loại chữ in thường, màu đen, phông chữ Times New Roman; ghi thời hạn của giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

Mặt sau:

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ phải dán biểu trưng ở kính chắn gió phía trước, phương tiện giao thông đường sắt phải dán biểu trưng ở hai bên thành phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

2. Chỉ được chở loại hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ ghi trong giấy phép.

3. Không được chở người không có nhiệm vụ trên phương tiện.

4. Phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về giao thông.

5. Phải duy trì đầy đủ điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy của phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

Mẫu số PC02 ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ BẰNG ĐƯỜNG SẮT

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ BẰNG ĐƯỜNG SẮT

Kính gửi:……..(2)……

1. Tên tổ chức đề nghị:……(1)……

Địa chỉ: ……

Điện thoại:…….Fax:……..Email:……

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:…….

3. Thông tin về người điều khiển phương tiện và người áp tải (nếu có):……..(3)……

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ là các hàng hóa sau:

TT	Tên hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ	Số UN	Loại nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển	Ga đi - Ga đến
1						
2						
…						

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bao gồm: …….(4)……

……..(1)……..cam kết bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

(…….5……..)

……, ngày … tháng … năm …..
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên tổ chức đề nghị cấp Giấy phép;

(2) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép;

(3) Ghi các thông tin: họ và tên, ngày/tháng/năm sinh, số CCCD/Hộ chiếu (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyến) đã được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy;

(4) Liệt kê theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định số 50/2024/NĐ-CP;

(5) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho:…….CCCD/Hộ chiếu:……..cấp ngày:.../..../...., thực hiện thủ tục cấp giấy phép vận chuyển.

Mẫu số PC03 PHIẾU TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../PN-...	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

PHIẾU TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Hồ sơ đề nghị:……(3)…….

Đối với……(4)…….

Họ tên người nộp hồ sơ:……...

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:……..cấp ngày:…../... /……,

Cơ quan, đơn vị công tác:……

Địa chỉ:…….

Điện thoại:……..Email:……

Giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền (nếu có): …….

Hồ sơ gồm có:

1. ……...

2. ……...

3. ……...

4. ……...

Số lượng hồ sơ:…….(bộ).

Phí thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):……

Ngày hẹn lấy mẫu phương tiện (nếu có):……..

Ngày hẹn trả kết quả:…. giờ…. phút, ngày……tháng…..năm……...

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ ***(Ký, ghi rõ họ tên)***	***….., ngày ….tháng….năm…..*** **NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ** ***(Ký, ghi rõ họ tên)***

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản trực tiếp của đơn vị tiếp nhận hồ sơ;

(2) Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

(3) Ghi một trong các nội dung sau: cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện, hộ gia đình, cá nhân; phê duyệt phương án chữa cháy; huấn luyện, kiểm tra, cấp/cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy; huấn luyện, kiểm tra, cấp/cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ; kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; cấp/cấp đổi/cấp lại chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy; cấp/cấp đổi/cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(4) Ghi tên công trình/cơ sở/khu dân cư/hộ gia đình/cơ quan, tổ chức/phương tiện/cá nhân.

Mẫu số PC04 PHIẾU HƯỚNG DẪN BỔ SUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../HD-.....	----------

PHIẾU HƯỚNG DẪN BỔ SUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Họ tên người nộp hồ sơ:…….

Số CCCD/Hộ chiếu:……cấp ngày: ……../……./……..

Cơ quan, đơn vị công tác:……

Địa chỉ: ……

Điện thoại:……Email:…….

Giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền (nếu có):

Nội dung yêu cầu giải quyết:…….(3) ……đối với……(4) ……

Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:

1 …….

2 ……..

3 ……...

4 ……

Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, nếu có vướng mắc, ông/bà vui lòng liên hệ với …….(2) …….., số điện thoại:……..để được hướng dẫn.

……., ngày … tháng … năm …..

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản trực tiếp của đơn vị tiếp nhận hồ sơ;

(2) Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

(3) Ghi một trong các nội dung sau: cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện, hộ gia đình, cá nhân; phê duyệt phương án chữa cháy; huấn luyện, kiểm tra, cấp/cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy; huấn luyện, kiểm tra, cấp/cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ; kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; cấp/cấp đổi/cấp lại chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy; cấp/cấp đổi/cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(4) Ghi tên công trình/cơ sở/khu dân cư/hộ gia đình/cơ quan, tổ chức/phương tiện/cá nhân.

Mẫu số PC05 GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../PCCC	----------

GIẤY PHÉP
VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

Theo đề nghị của:……(3)……,

……..(2)……cho phép:

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân:……..(3)……..

Địa chỉ:……Điện thoại:……..

Đại diện là ông/bà:……..….Chức danh:……

Được phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ ghi tại trang……., đồng thời chủ phương tiện hoặc người điều khiển phương tiện phải có trách nhiệm duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy của phương tiện và chấp hành đầy đủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy trong suốt quá trình vận chuyển.

Thời hạn của giấy phép:…….

Nơi nhận:	*……., ngày … tháng … năm …..*
- ……;	……..(4)……
- Lưu:……..;	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Ghi chú: Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ in trên khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu xanh lam nhạt, ở giữa lưới bảo vệ có hình Công an hiệu.

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Công an cấp giấy phép;

(3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép;

(4) Chức vụ của người ký.

DANH MỤC HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ ĐƯỢC PHÉP VẬN CHUYỂN

(Kèm theo Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ số ngày.....tháng..... năm……của…….....(2)……..)

TT	Tên hàng hóa nguy hiểm	Số hiệu un	Loại, nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển	Ghi chú (1)

TT	Tên hàng hóa nguy hiểm	Số hiệu un	Loại, nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển	Ghi chú (1)

Ghi chú: (1) Đối với trường hợp vận chuyển theo chuyến trên đường bộ và đường thủy nội địa: ghi thông tin về phương tiện (biển số đăng ký, thời hạn kiểm định, trọng tải được phép chở) và thông tin về người điều khiển phương tiện, người áp tải (họ và tên, ngày tháng năm sinh, hạng giấy phép điều khiển phương tiện); ghi hành trình, lịch trình vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ, ga đi, ga đến.

Mẫu số PC06 ĐỀ NGHỊ THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐỀ NGHỊ
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:……(2)…….

…….(1)…… đề nghị Quý cơ quan……(3)……của dự án/công trình/phương tiện……(4)…….với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN

1. Tên dự án/công trình/phương tiện:……..

2. Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện:……; thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại): …….

3. Người đại diện theo pháp luật:……

4. Đại diện chủ đầu tư (nếu có):……..

5. Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoán cải:……

6. Tổng mức đầu tư:……..

7. Đơn vị tư vấn thiết kế:……..

8. Quy mô dự án/công trình (chiều cao, số tầng, công năng,...); quy mô, tính chất phương tiện (kích thước, dung tích, trọng tải, số người, vùng hoạt động,...):……..(5)……..

9. Các thông tin khác (nếu có):…….(6)……..

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

Hồ sơ, tài liệu quy định tại Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP (7).

…….(1)…….đề nghị Quý cơ quan……..(3)……./.

(…….8……..)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị/cá nhân đề nghị thẩm duyệt;

(2) Tên cơ quan có thẩm quyền thẩm duyệt;

(3) Ghi một trong các nội dung sau: thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công; thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về phòng cháy và chữa cháy;

(4) Tên dự án, công trình hoặc phương tiện giao thông cơ giới;

(5) Đối với trường hợp thiết kế điều chỉnh, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình, hoán cải phương tiện ngoài quy mô công trình phải bổ sung nội dung thiết kế điều chỉnh, nội dung thiết kế cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng của dự án/công trình, nội dung thiết kế hoán cải phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(6) Đối với trường hợp thiết kế điều chỉnh, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình, hoán cải phương tiện: ghi thông tin về Giấy chứng nhận, văn bản thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC (nếu có) của công trình, phương tiện (số, ngày văn bản, cơ quan cấp);

(7) Liệt kê thành phần hồ sơ, tài liệu. Trường hợp hồ sơ thiết kế điều chỉnh, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình có thay đổi về chủ trương đầu tư xây dựng công trình hoặc văn bản chứng minh quyền sử dụng đất thì phải bổ sung văn bản, tài liệu về nội dung này;

(8) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho:……CCCD/Hộ chiếu:……. cấp ngày:……. thực hiện thủ tục thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

Mẫu số PC07 GIẤY CHỨNG NHẬN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../TD-PCCC	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

GIẤY CHỨNG NHẬN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số

50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số……..ngày……../……/…… của:…….(3)……

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà: ……..Chức vụ:…….

……(2)……..

CHỨNG NHẬN:

……(4)……..

Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoán cải:…….

Chủ đầu tư/chủ phương tiện:……..

Đơn vị tư vấn thiết kế:……

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

…….

…….

Quy mô dự án/công trình/phương tiện và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy ghi tại trang 2.

Nơi nhận:
- …….;
- Lưu:……..;

……, ngày … tháng … năm …..
……..(4)……
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUY MÔ DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN VÀ DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ ĐƯỢC THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số ngày.....tháng..... năm……của……....(2)…….)

STT	NỘI DUNG	GHI CHÚ
I	**QUY MÔ DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN**	

STT	NỘI DUNG	GHI CHÚ
II	**DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ**	

Lưu ý: thông tin tại Giấy chứng nhận này chỉ xác nhận bảo đảm các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, không có giá trị về quyền sử dụng đất và các chỉ tiêu về quy hoạch, xây dựng (chỉ ghi đối với dự án, công trình).

Ghi chú: Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy in trên giấy khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu vàng nhạt, ở giữa lưới bảo vệ có hình Công an hiệu.

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy ban hành giấy chứng nhận thẩm duyệt;

(3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm duyệt;

(4) Tên dự án, công trình hoặc phương tiện giao thông cơ giới được thẩm duyệt;

(5) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC08 MẪU DẤU THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

aaabbb

Quy cách:

- Kích thước: chiều dài: 70 mm; chiều rộng: 37 mm;

- Vạch chia cách mép trên 14 mm, 1 nét, độ đậm nét 2 pt;

- Khung viền: kép 2 nét đều nhau; độ đậm nét 2 pt.

Nội dung:

- Tên cơ quan cấp trên trực tiếp: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 8; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng;

- Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thẩm duyệt: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 8; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;

- Đã thẩm duyệt thiết kế: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 13; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;

- Về phòng cháy và chữa cháy: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 10; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;

- Số: ... TD-PCCC ngày.../.../...: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 12; loại chữ in thường; kiểu chữ đứng.

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Mẫu số PC09

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../TD-PCCC	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Kính gửi:……..(3)……

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số……..ngày…..tháng……năm…….của……..

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh/cải tạo về phòng cháy và chữa cháy số ……ngày …….tháng…… năm…….. của…….(4)……

……(2)……đồng ý về thiết kế phòng cháy và chữa cháy đối với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH THIẾT KẾ/CẢI TẠO, THAY ĐỔI TÍNH CHẤT SỬ DỤNG CỦA DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH/HOÁN CẢI PHƯƠNG TIỆN

II. NỘI DUNG THẨM DUYỆT

Quy mô dự án/công trình/phương tiện và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy được kèm theo văn bản này.

Nơi nhận: *…….., ngày … tháng … năm …..*

- …….; ……..(4)……
- Lưu:……..; *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

QUY MÔ DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN VÀ DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ ĐƯỢC THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số ngày.....tháng..... năm……của……....(2)……..)

TT	Nội dung	Ghi chú
I	**QUY MÔ DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN VÀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH**	
II	**DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ THIẾT KẾ ĐIỀU CHỈNH**	

Ghi chú: văn bản thẩm duyệt in trên giấy khổ A4.

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Công an ban hành văn bản thẩm duyệt;

(3) Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện;

(4) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm duyệt;

(5) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC10 BIÊN BẢN KIỂM TRA

.....(1)..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2)..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN KIỂM TRA

……(3).....

Hồi .... giờ .... ngày .... tháng ... năm……, tại……

Địa chỉ:……

Chúng tôi gồm:

Đại diện:…….

- Ông/bà:……..; Chức vụ:……..

- Ông/bà:……..; Chức vụ:……..

Đã tiến hành kiểm tra……..(3)……..đối với……..(4)……..

Đại diện:…….

- Ông/bà:……..; Chức vụ:……..

- Ông/bà:……..; Chức vụ:……..

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

……(5)……..

Biên bản được lập xong hồi ... giờ ... ngày .... tháng……. năm ……, gồm .... trang, được lập thành…….bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

ĐẠI DIỆN	**ĐẠI DIỆN**	**ĐẠI DIỆN**
…..(6)…...	*…..(7)…...*	*…..(8)…...*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra;

(3) Ghi nội dung kiểm tra: về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ hoặc kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy hoặc điều kiện đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy hoặc kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ...;

(4) Tên đối tượng được kiểm tra;

(5) Ghi nội dung trình bày của đại diện đơn vị được kiểm tra (chủ cơ sở, chủ đầu tư, chủ phương tiện,...), kết quả kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế, thử nghiệm xác suất hoạt động của phương tiện phòng cháy, chữa cháy khi xét thấy cần thiết, nhận xét, đánh giá và hướng dẫn, kiến nghị. Nội dung kiểm tra theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định này. Đối với cứu nạn, cứu hộ kiểm tra các nội dung sau:

- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình như: tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức cứu nạn, cứu hộ; ban hành nội quy và biện pháp về cứu nạn, cứu hộ; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về cứu nạn, cứu hộ; bố trí, trang bị dụng cụ, phương tiện cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm các điều kiện phục vụ công tác huấn luyện nghiệp vụ về cứu nạn, cứu hộ.

- Việc thực hiện, duy trì các điều kiện về phòng ngừa sự cố, tại nạn và cứu nạn, cứu hộ như: nội quy, biển cấm, biển cảnh báo ở những khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn; huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành (nếu có) và điều kiện hoạt động đáp ứng yêu cầu cứu nạn, cứu hộ tại chỗ; biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn đối với địa điểm, phương tiện, thiết bị tại cơ sở được

quy định tại điểm a, b, c, d và điểm đ khoản 1 Điều 8 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP; xây dựng tình huống cứu nạn, cứu hộ trong Phương án chữa cháy phù hợp với đặc điểm, quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở và được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trang bị và bố trí phương tiện, dụng cụ cứu nạn, cứu hộ, dụng cụ phá dỡ thô sơ bảo đảm số lượng và chất lượng phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hoặc theo quy định của Bộ Công an;

(6) Đại diện đơn vị được kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có);

(7) Đại diện đơn vị, cá nhân có liên quan ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có);

(8) Đại diện đoàn kiểm tra hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có).

Mẫu số PC11 ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA KẾT QUẢ NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA KẾT QUẢ NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:…….(2)…….

……..(1)……. đề nghị ……(2)…… kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án/công trình/phương tiện với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN

1. Tên công trình/phương tiện:……..

2. Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện:…….;thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại): ……

3. Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoán cải:…….

4. Đơn vị tư vấn thiết kế: ……

5. Đơn vị tư vấn giám sát: ……...

6. Đơn vị thi công: ……...

7. Quy mô dự án/công trình (chiều cao, số tầng, công năng,...); quy mô, tính chất phương tiện (kích thước, dung tích, trọng tải, số người, vùng hoạt động,...):……..

8. Các thông tin khác (nếu có): ……

II. DANH MỤC HỒ SƠ NGHIỆM THU (3)

1. ……..

2. ……..

3. ……..

Công trình/phương tiện đã được chủ đầu tư và đơn vị thi công nghiệm thu theo quy định ……..(1)…….đề nghị ……..(2)…… kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của dự án/công trình/phương tiện với các nội dung nêu trên.

……..(4)……

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;

(2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền;

(3) Thành phần theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024;

(4) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho:……CCCD/Hộ chiếu:…….cấp ngày:…….., thực hiện thủ tục nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

Mẫu số PC12

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../NT-PCCC	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Kính gửi: ……..…….(3)…….

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy số……/TD-PCCC ngày ……./…../……..của ……(2)…….

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy số……ngày……./……/……. của:…….(3)……;

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà: …….Chức vụ:……..

Căn cứ biên bản kiểm tra kết quả nghiệm thu ngày…../……./…… của……,

…….(2)……chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của……..(4)…….với các nội dung sau:

Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoán cải:…….

Chủ đầu tư/chủ phương tiện:……

Đơn vị thi công:……

Quy mô dự án /công trình /phương tiện:……..

Nội dung được nghiệm thu:……..

Các yêu cầu kèm theo:

- Thực hiện đúng quy trình, quy định về vận hành sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan;

- Duy trì liên tục chế độ hoạt động bình thường của hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan đã được lắp đặt theo đúng chức năng trong suốt quá trình sử dụng;

- …….(5)…….

Nơi nhận:
- …….;
- …….;
- Lưu:……..;

……..(6)……
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền;

(3) Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện;

(4) Tên dự án, công trình hoặc phương tiện giao thông cơ giới được chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;

(5) Ghi các yêu cầu khác khi cần thiết;

(6) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC13 QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG

.....(1).....
.....(2).....
Số: ..../QĐ-TĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

QUYẾT ĐỊNH
Tạm đình chỉ hoạt động

…..…..*(3)*…..…

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 _năm 201_7 *của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;*

Căn cứ Biên bản kiểm tra……..lập ngày... tháng.... năm……của……..……

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tạm đình chỉ hoạt động đối với:……..(4)……

Địa chỉ: ……..

Do ông/bà: ……..là ……(5)…… kể từ.... giờ.... phút, ngày.... tháng …. năm.... đến …… giờ phút, ngày .... tháng.... năm....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ....giờ .... phút, ngày ....tháng .... năm....

Điều 3.

Ông/bà:……..…có trách nhiệm thi hành Quyết định này và thực hiện các yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Ông/bà:……..bị tạm đình chỉ hoạt động có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:	……..(6)……
- Như Điều 3;	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*
- …….;	
- Lưu:……..;	

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định;

(3) Người có thẩm quyền ban hành quyết định;

(4) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực xuất hiện nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ, không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(5) Chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới;

(6) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC14 QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../QĐĐC-.....	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

QUYẾT ĐỊNH
Đình chỉ hoạt động

……...(3)…….

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ hoạt động số..... ngày.... tháng.... năm..... của …(2)....

Căn cứ tình hình thực tế, xét thấy nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ chưa được loại trừ, vi phạm không được khắc phục hoặc không thể khắc phục được và có nguy cơ cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng của……(4)……..

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đình chỉ hoạt động đối với:…….(4)……..

Địa chỉ:……..

Do ông/bà:……là……(5)…….

kể từ……giờ……phút, ngày……tháng……..năm.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ.... giờ.... phút, ngày .... tháng.... năm....

Điều 3.

Ông/bà:……có trách nhiệm thi hành Quyết định này và thực hiện các yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Ông/bà:……..bị đình chỉ hoạt động có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:	……..(6)……
- Như Điều 3;	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

- …….;
- Lưu:……..;

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định;

(3) Người có thẩm quyền ban hành quyết định;

(4) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực xuất hiện nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(5) Chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở; chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới;

(6) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC15 ĐỀ NGHỊ PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG

Kính gửi: .....(1)……..

Tên tổ chức/cá nhân: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: …… Email: .....

Họ tên người đại diện pháp luật: .....

Chức vụ: .....

CCCD/Hộ chiếu: .....

Sau khi thi hành Quyết định tạm đình chỉ/đình chỉ hoạt động số: ..... ngày……. tháng …… năm ……. của: ……(1) ……..

Hiện tại: ……(2)…….. đã loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ/đã khắc phục vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy kể từ hồi ..... giờ .... phút ngày ..... tháng ..... năm .....

Đề nghị quý cơ quan cho phục hồi hoạt động đối với: .....(2)…… kể từ ……. giờ ngày ..... tháng ..... năm .....

Tôi xin cam đoan những nội dung nêu trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....(3)……..……

……., ngày … tháng … năm …..

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan của người ban hành quyết định tạm đình chỉ/đình chỉ hoạt động trước đó;

(2) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực bị tạm đình chỉ hoặc đình chỉ hoạt động;

(3) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho: …… CCCD/Hộ chiếu: …….. cấp ngày: ……,thực hiện thủ tục phục hồi hoạt động.

Mẫu số PC16 QUYẾT ĐỊNH PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
_____	----------
Số: ..../QĐPH-.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH
Phục hồi hoạt động

_____

…….(3)……..

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Biên bản kiểm tra lập ngày .... tháng ....năm ….. của.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phục hồi hoạt động đối với: .....(4)……..

Địa chỉ: .....

Do ông/bà: …… là ……(5)……. trước đó đã bị tạm đình

chỉ/đình chỉ hoạt động theo Quyết định số: …….. ngày …….. tháng ……. năm.....

Điều 2. Kể từ ..... giờ …… phút, ngày …….. tháng ……. năm.....

Quyết định số ..... ngày …….. tháng ……. năm..... hết hiệu lực đối với .....(4).....

Điều 3. Ông/bà: ..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:	……..(6)……
- Như Điều 3;	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*
- …….;	
- Lưu:……..;	

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định;

(3) Người có thẩm quyền ban hành quyết định;

(4) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực xuất hiện nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(5) Chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới, cá nhân;

(6) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC17 PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số [(18)]: .....

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY: [(1)]....

Tên cơ sở/khu dân cư/phương tiện giao thông cơ giới:[(2)] .....

Địa chỉ/Biển kiểm soát: .....

Điện thoại: .....

Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp: .....

Điện thoại: .....

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: …….....

Điện thoại: .....

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ [3]

A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

I. VỊ TRÍ CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ[4]

……
…….

- Phía Đông giáp: ……..
- Phía Tây giáp: ……..
- Phía Nam giáp: ……
- Phía Bắc giáp: ……..

II. GIAO THÔNG PHỤC VỤ CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ[5]

……
…….

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY[6]

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m^3) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí, khoảng cách tới nguồn nước	Những điểm cần lưu ý
I	Bên trong			
1				
2				
…				
II	Bên ngoài			
1				
2				
....				

IV. ĐẶC ĐIỂM CỦA CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ/PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI

- Đặc điểm kiến trúc xây dựng (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu xây dựng) của các hạng mục, công trình trong cơ sở/phương tiện giao thông cơ giới.

- Tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục, công trình (đối với phương án chữa cháy khu dân cư không nêu nội dung này).

- Số người thường xuyên có mặt tại cơ sở, trên phương tiện giao thông cơ giới (đối với phương án chữa cháy khu dân cư không nêu nội dung này).

V. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ[7]

……
……

……
……

……
……

……
……

VI. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI CHỖ

1. Tổ chức lực lượng

- Đội (tổ) phòng cháy và chữa cháy cơ sở/dân phòng[8]: .....

- Số lượng: .... người. Được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: ..... người.

- Họ và tên người chỉ huy đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở/dân phòng: ..... số điện thoại: .....

2. Tổ chức lực lượng thường trực chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

- Số người thường trực trong giờ làm việc: ..... người.

- Số người thường trực ngoài giờ làm việc: ..... người.

VII. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI CHỖ[9]

STT	Chủng loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1					
2					
3					
...					

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY, SỰ CỐ, TAI NẠN

I. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY, SỰ CỐ, TAI NẠN PHỨC TẠP NHẤT

1. Giả định tình huống cháy, sự cố, tai nạn phức tạp nhất[10]

……
……

2. Tổ chức triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ[11]

……
……

3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ[12]

……
……

II. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY, SỰ CỐ, TAI NẠN ĐẶC TRƯNG[13]

1. Tình huống 1:

……
……

2. Tình huống 2:

……
……

3. Tình huống ....:

……
……

C. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN[14]

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Người bổ sung, chỉnh lý ký	Người phê duyệt ký
1	2	3	4	5

D. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN[15]

Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học, thực tập	Tình huống giả định	Lực lượng, phương tiện tham gia	Nhận xét, đánh giá kết quả
1	2	3	4	5

....., ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN
.....(17).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN
.....(16).....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

Chú ý: phương án chữa cháy có thể thay đổi số lượng trang để phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm và số lượng tình huống giả định trong phương án chữa cháy.

(1) Ghi "Cơ sở" hoặc "Khu dân cư" hoặc "Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về phòng cháy và chữa cháy".

(2) Tên của cơ sở/khu dân cư/phương tiện giao thông cơ giới: đối với cơ sở/khu dân cư thì ghi theo tên giao dịch hành chính; đối với phương tiện giao thông cơ giới ghi chủng loại và tên phương tiện (nếu có).

(3) Sơ đồ mặt bằng tổng thể: cần thể hiện rõ tên gọi của các hạng mục, nhà, đường giao thông, nguồn nước trong cơ sở và các nguồn nước chữa cháy tiếp giáp xung quanh. Phương án đối với phương tiện giao thông cơ giới thì bản vẽ thể hiện các khu vực nguy hiểm cháy, nổ và bố trí phương tiện chữa cháy. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(4) Vị trí cơ sở/khu dân cư: ghi vị trí địa lý cơ sở, khoảng cách từ trung tâm quận, huyện đến cơ sở/khu dân cư; ghi cụ thể hướng của cơ sở tiếp giáp với các cơ sở, công trình, đường phố, sông, hồ... Đối với khu dân cư chỉ ghi sơ lược vị trí, không ghi tiếp giáp khu dân cư về các hướng.

(5) Giao thông phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: ghi cụ thể kích thước chiều rộng, chiều cao (cổng, hành lang), kết cấu xây dựng của các tuyến đường bên trong và bên ngoài cơ sở/khu dân cư phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

(6) Nguồn nước phục vụ chữa cháy: tất cả các cơ sở/khu dân cư phải thống kê các nguồn nước ở bên trong cơ sở/khu dân cư. Riêng đối với cơ sở thuộc Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này phải thống kê thêm nguồn nước bên ngoài cơ sở như: bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bến lấy nước, hố lấy nước... có thể phục vụ công tác chữa cháy; ghi rõ khả năng lấy nước vào các mùa, thời điểm trong ngày; chỉ dẫn vị trí, khoảng cách tới các nguồn nước bên ngoài.

(7) Tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: nêu khái quát đặc điểm kiến trúc, xây dựng của các hạng mục công trình (số hạng mục, số tầng, bậc chịu lửa, diện tích mặt bằng, loại vật liệu của các cấu kiện xây dựng chủ yếu như tường, cột, trần, sàn, mái...); số người thường xuyên có mặt trong các hạng mục công trình; tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục công trình liên quan đến nguy hiểm cháy, nổ, độc, sự cố, tai nạn; đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các chất cháy chủ yếu (loại chất cháy, vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh); các loại nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sự cố kỹ thuật...); dự báo, đánh giá các nguy cơ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng con người, phương tiện, tài sản khi sự cố, tai nạn xảy ra.

(8) Đội (tổ) phòng cháy và chữa cháy cơ sở/dân phòng: ghi rõ việc đã thành lập đội (tổ) hay chưa, số người thường trực trong và ngoài giờ làm việc.

(9) Phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ: ghi rõ chủng loại, số lượng, mã hiệu và vị trí bố trí phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (ví dụ: máy bơm chữa cháy động cơ xăng Tohatsu V52; bình bột chữa cháy ABC MFZ4, búa, rìu, xà beng...) (chỉ thống kê phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

(10) Giả định tình huống cháy, sự cố, tai nạn phức tạp nhất: giả định tình huống cháy, sự cố, tai nạn có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại lớn về người và tài sản, công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Trong đó, giả định cụ thể thời gian, địa điểm xảy ra cháy, sự cố, tai nạn, nguyên nhân, tình trạng sau khi xảy ra; chất cháy chủ yếu, quy mô đám cháy, sự cố, tai nạn lớn nhất có thể xảy ra cần huy động

tối đa lực lượng, dụng cụ, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ để xử lý; những yếu tố gây ảnh hưởng lớn tới việc chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ như: nhiệt độ cao, nhiều khói, khí độc, sụp đổ công trình...; vị trí và số lượng người bị nạn trong khu vực cháy, sự cố, tai nạn.

(11) Tổ chức triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: trên cơ sở tình huống giả định, xây dựng trình tự xử lý tình huống cháy, tai nạn, sự cố kể từ khi phát hiện: hô hoán, báo động cho mọi người xung quanh biết, tổ chức cắt điện, báo cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, gọi điện báo cho cơ quan Công an, tổ chức cứu người và hướng dẫn thoát nạn (nếu có), sử dụng các phương tiện, dụng cụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ để xử lý, sơ tán tài sản để ngăn cháy lan, phối hợp với các lực lượng khác (công an, chính quyền sở tại, điện lực, y tế,...) trong công tác tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và giữ gìn trật tự, bảo vệ tài sản; bảo đảm hậu cần và thực hiện các hoạt động phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ hiện trường và khắc phục hậu quả vụ cháy, tai nạn, sự cố. Các công việc trên phải tổ chức phân công cho các đội (tổ), cá nhân một cách cụ thể, rõ ràng, trong đó cần nêu rõ nhiệm vụ của chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ trước và khi lực lượng Công an có mặt tại hiện trường (chỉ huy lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại chỗ triển khai các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; báo cáo tình hình, cung cấp thông tin cho chỉ huy của lực lượng Công an, tham gia bảo vệ hiện trường phục vụ điều tra xác định nguyên nhân vụ cháy, tai nạn, sự cố).

(12) Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: vẽ sơ đồ thể hiện vị trí điểm phát sinh cháy, sự cố, tai nạn; quy mô diện tích, hướng phát triển của đám cháy, sự cố, tai nạn; vị trí người bị nạn; bố trí lực lượng, phương tiện để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tham gia... bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Trường hợp tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo nhiều giai đoạn thì có thể trình bày bằng nhiều sơ đồ để thuận tiện khi khai thác sử dụng phục vụ công tác chỉ huy. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(13) Phương án xử lý tình huống cháy, sự cố, tai nạn đặc trưng: đối với các cơ sở có các khu vực, hạng mục, công trình có tính chất hoạt động, công năng sử dụng tương tự nhau (như các nhà làm việc, văn phòng, nhà ăn, khu vực để xe, các phòng làm việc...) lựa chọn một khu vực, hạng mục, công trình đặc trưng để giả định tình huống cháy, sự cố, tai nạn và xây dựng phương án xử lý. Các tình huống sắp xếp theo thứ tự "Tình huống 1, 2, 3...", trong đó có tình huống cháy và tình huống sự cố, tai nạn (ngoài tình huống cháy), nội dung từng tình huống được nêu tóm tắt tương tự như đối với tình huống cháy, sự cố, tai nạn phức tạp nhất.

(14) Bổ sung, chỉnh lý phương án: nêu nội dung bổ sung, chỉnh lý trong phương án có liên quan đến việc chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; người được giao việc bổ sung, chỉnh lý phương án và người phê duyệt xác nhận việc bổ sung, chỉnh lý phương án (ký, ghi rõ họ và tên).

(15) Theo dõi học và thực tập phương án: sau mỗi lần tổ chức học, thực tập phương án phải ghi lại thông tin cơ bản về lần học, thực tập phương án đó.

(16) Chức vụ của người xây dựng phương án.

(17) Chức vụ của người phê duyệt phương án.

(18) Số: chỉ ghi đối với phương án chữa cháy thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan Công an (cơ quan Công an ghi theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát).

KÝ HIỆU DÙNG TRONG SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY

Bể nước

Mẫu số PC18 PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG AN TỈNH/THÀNH PHỐ...

(1)……

Số(23): ……

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CÔNG AN

Tên cơ sở/khu dân cư:(2).....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: .....

Điện thoại: .....

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: …….....

Điện thoại: .....

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ(3)

A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

I. VỊ TRÍ CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ(4)

……
…….

……
…….

II. GIAO THÔNG BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI(5)

……
……

……
……

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY[6]

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m^3) hoặc lưu lượng (1/s)	Vị trí, khoảng cách tới nguồn nước	Những điểm cần lưu ý
I	Bên trong			
1				
2				
…				
II	Bên ngoài			
1				
2				
…				

IV. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ [7]

1. Tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ, độc, sự cố, tai nạn

……
……

……
……

……
……

2. Tính chất, đặc điểm liên quan đến công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

……
……

……
……

……
……

V. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI CHỖ[8]

1. Tổ chức lực lượng

……
……

……
……

2. Tổ chức thường trực chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

……
……

VI. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI CHỖ[9]

……
……

……
……

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT

1. Giả định tình huống cháy[10]

……
……

……
……

2. Chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ[11]

……
……

……
……

3. Tính toán lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ[12]

……
……

……
……

4. Bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động[13]

TT	Đơn vị được huy động	Điện thoại	Số người được huy động	Số lượng, chủng loại phương tiện được huy động	Ghi chú
1					
2					
…					
Tổng số:					

5. Tổ chức triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

5.1. Nhiệm vụ của lực lượng tại chỗ [14]

……
……

……
……

5.2. Nhiệm vụ của cơ quan Công an [15]

……
……

……
……

5.3. Nhiệm vụ của các lực lượng khác [16]

……
……

……
……

6. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ[17]

……
……

……
……

C. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY, SỰ CỐ, TAI NẠN ĐẶC TRƯNG[18]

1. Tình huống 1

……
……

……
……

2. Tình huống 2

……
……

……
……

3. Tình huống ...

……
……

……
……

D. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN[19]

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Người bổ sung, chỉnh lý	Người phê duyệt
1	2	3	4	5

Đ. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN[20]

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học, thực tập	Tình huống giả định	Lực lượng, phương tiện tham gia	Nhận xét, đánh giá kết quả
1	2	3	4	5	6

……., ngày … tháng … năm …..	*……., ngày … tháng … năm …..*	*……., ngày … tháng … năm …..*
NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN	**CHỈ HUY ĐƠN VỊ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**	**NGƯỜI TRỰC TIẾP/CHỦ TRÌ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

Chú ý: phương án chữa cháy có thể thay đổi số lượng trang để phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm và số lượng tình huống giả định trong phương án chữa cháy.

(1) Ghi "Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH" hoặc tên Công an cấp huyện xây dựng phương án chữa cháy.

(2) Ghi tên của cơ sở/khu dân cư theo tên giao dịch hành chính.

(3) Sơ đồ mặt bằng tổng thể: cần thể hiện rõ tên gọi của các hạng mục, nhà, đường giao thông, nguồn nước trong cơ sở/khu dân cư và các nguồn nước chữa cháy tiếp giáp xung quanh. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(4) Vị trí cơ sở/khu dân cư: ghi rõ tên các cơ sở, công trình, đường phố, sông, hồ tiếp giáp theo bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc.

(5) Giao thông bên trong và bên ngoài: ghi rõ các tuyến đường và khoảng cách từ cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến cơ sở/khu dân cư; các tuyến đường bên trong và bên ngoài cơ sở/khu dân cư mà các phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ giới hoạt động, tiếp cận được.

(6) Nguồn nước phục vụ chữa cháy: thống kê các nguồn nước ở bên trong, bên ngoài cơ sở có thể phục vụ chữa cháy như: bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bến lấy nước, hố lấy nước..., ghi rõ khả năng lấy nước vào các mùa, thời điểm trong ngày; chỉ dẫn vị trí, khoảng cách tới các nguồn nước ở bên ngoài.

(7) Tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: nêu khái quát đặc điểm kiến trúc, xây dựng của các hạng mục công trình (số hạng mục, số tầng, bậc chịu lửa, diện tích mặt bằng, loại vật liệu của các cấu kiện xây dựng chủ yếu như tường, cột, trần, sàn, mái...); số người thường xuyên có mặt trong các hạng mục công trình; tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục công trình liên quan đến nguy hiểm cháy, nổ, độc, sự cố, tai nạn; đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các chất cháy chủ yếu (loại chất cháy, vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng, vận tốc cháy, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh); các loại nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sự cố kỹ thuật...); dự báo, đánh giá các nguy cơ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng con người, phương tiện, tài sản khi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn.

(8) Tổ chức lực lượng chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ: nêu tình hình tổ chức, số lượng đội viên và số người đã qua huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Số người thường trực trong và ngoài giờ làm việc.

(9) Phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ: thống kê chủng loại, số lượng, vị trí bố trí phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hệ thống chữa cháy được trang bị tại cơ sở... (chỉ thống kê những phương tiện, thiết bị, dụng cụ có khả năng sử dụng để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ).

(10) Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: giả định tình huống cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn, cần phải huy động nhiều lực lượng, phương tiện để xử lý, trong đó giả định cụ thể về thời gian, địa điểm xảy ra cháy (có thể vào ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc, việc phát hiện và báo cháy muộn); điểm xuất phát cháy và nguyên nhân, tình trạng sau khi xảy ra; loại chất cháy chủ yếu, thời gian cháy tự do; quy mô, diện tích đám cháy tại thời điểm phát hiện cháy; dự kiến khả năng phát triển của đám cháy và những yếu tố ảnh hưởng tới công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ như: nhiệt độ cao, nhiều khói, khí độc, sụp đổ công trình...; dự kiến vị trí và số lượng người bị nạn trong khu vực cháy.

(11) Chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: căn cứ vào giả định quy mô, diện tích, loại hình, tính chất, đặc điểm của đám cháy, chất cháy chủ yếu, dạng phát triển của đám cháy và khả năng huy động lực lượng, phương tiện để đề ra chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp, biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phù hợp, công tác tổ chức hướng dẫn thoát nạn và tổ chức cứu người, cứu và di chuyển phương tiện, tài sản; bảo đảm hậu cần; tổ chức thông tin liên lạc và thực hiện các hoạt động phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khác.

(12) Tính toán lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: trên cơ sở áp dụng chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với tình huống cháy giả định, tính toán số lượng lực lượng, phương tiện, chất chữa cháy cần thiết để trực tiếp triển khai các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (tổ chức trinh sát, cứu người, hướng dẫn thoát nạn; triển khai chữa cháy, làm mát, phá dỡ ngăn chặn cháy lan; cấp nước chữa cháy, cứu tài

sản...) và lực lượng phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (bảo đảm an ninh, trật tự, giao thông, y tế, điện lực, cấp nước, phá dỡ, hậu cần...).

(13) Bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động: căn cứ vào kết quả tính toán, dự kiến lực lượng, phương tiện ở Mục (12) để ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện của cơ quan Công an và các đơn vị, cơ quan, tổ chức tại địa phương tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp lực lượng, phương tiện hiện có tại địa phương chưa đáp ứng đủ theo tính toán tại Mục (12) thì phải ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động của Công an các địa phương lân cận tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để đáp ứng đủ theo tính toán đối với tình huống này.

(14) Nhiệm vụ của lực lượng tại chỗ: ghi tóm tắt nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ sẽ phân công cho người chỉ huy và lực lượng tại chỗ, trong đó yêu cầu cung cấp thông tin về tình trạng nguồn điện; đặc điểm, diễn biến của đám cháy; chủng loại, số lượng chất cháy, các loại hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ, độc hại có trong khu vực cháy; khả năng phát sinh nổ; nguồn nước chữa cháy tại chỗ; tham gia bảo vệ hiện trường phục vụ công tác điều tra nguyên nhân và khắc phục hậu quả vụ cháy.

(15) Nhiệm vụ của cơ quan Công an: nêu rõ nhiệm vụ, vai trò của chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong việc tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin về vụ cháy, tổ chức điều động, huy động lực lượng, phương tiện đi chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Khi xác định đám cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, kéo dài, người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải kịp thời đề xuất người có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện, tài sản của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài địa phương tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; đề xuất thành lập Ban chỉ huy, Ban tham mưu chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, xác định thành phần và giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Khi đến hiện trường phải tổ chức chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định (tổ chức trinh sát đám cháy để nắm số lượng, vị trí và tình trạng người bị nạn, quy mô, diễn biến của đám cháy, các nguồn nước phục vụ chữa cháy; xác định khu vực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị tham gia; quyết định chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp, biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và tổ chức thực hiện theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình lực lượng, phương tiện hiện có; kịp thời thông tin phối hợp với các lực lượng khác tham gia (bảo đảm an ninh, trật tự, giao thông, y tế, điện lực, cấp nước, phá dỡ, hậu cần, thông tin liên lạc, chiếu sáng...). Trường hợp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ lâu dài phải bố trí thay cán bộ, chiến sĩ, bổ sung nhiên liệu, chất chữa cháy, thực phẩm... Khi kết thúc các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, tổ chức thu hồi lực lượng, phương tiện, tập hợp thông tin, thống kê phục vụ xây dựng báo cáo; phối hợp bảo vệ hiện trường, phục vụ công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy.

(16) Nhiệm vụ của các lực lượng khác: ghi rõ nhiệm vụ cơ bản sẽ phân công cho các lực lượng được huy động tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(17) Sơ đồ bố trí lực lượng phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: vẽ sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo từng giai đoạn chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trong đó thể hiện hướng gió, các hạng mục công trình, đường giao thông, nguồn

nước trực tiếp phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; điểm phát sinh cháy; quy mô, diện tích, hướng phát triển của đám cháy; vị trí người bị nạn; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; trên sơ đồ thể hiện việc triển khai hoạt động của lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ... bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Có bảng chú thích cụ thể phương tiện của các đơn vị, cơ quan, tổ chức tham gia trên sơ đồ. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(18) Phương án xử lý một số tình huống cháy, sự cố, tai nạn đặc trưng: đối với các cơ sở có các khu vực, hạng mục, công trình với tính chất hoạt động, công năng sử dụng tương tự nhau (như các nhà làm việc, văn phòng, nhà ăn, khu vực để xe, các phòng làm việc...) thì lựa chọn một khu vực, hạng mục, công trình đặc trưng làm tình huống giả định cháy, sự cố, tai nạn để xây dựng phương án xử lý. Các tình huống sắp xếp theo thứ tự "Tình huống 1, 2, 3...", trong đó có tình huống cháy và tình huống sự cố, tai nạn (ngoài tình huống cháy), nội dung từng tình huống được nêu tóm tắt tương tự như đối với tình huống cháy, sự cố, tai nạn phức tạp nhất.

(19) Bổ sung, chỉnh lý phương án: nêu nội dung bổ sung, chỉnh lý trong phương án có liên quan đến việc tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Cán bộ được giao việc bổ sung, chỉnh lý phương án và người có thẩm quyền phê duyệt phương án xác nhận việc bổ sung, chỉnh lý phương án (ký, ghi rõ cấp bậc, họ và tên).

(20) Theo dõi học và thực tập phương án: sau mỗi lần tổ chức học, thực tập phương án phải ghi lại thông tin cơ bản về lần học, thực tập phương án đó.

(21) Ghi chức vụ của Chỉ huy đơn vị xây dựng phương án, ký, ghi rõ cấp bậc, họ và tên.

(22) Ghi chức vụ của người có thẩm quyền phê duyệt phương án, ký và ghi rõ cấp bậc, họ và tên.

(23) Số: do cơ quan Công an ghi theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát.

KÝ HIỆU DÙNG TRONG SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY

Bể nước | | |

Mẫu số PC19 PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CƠ SỞ

Kính gửi: .....(1)……..

Tên tôi là: .....

Số CCCD/ Hộ chiếu: ……. cấp ngày: …….. tháng ……. năm ……..

Điện thoại: ..... Email: ……..

Chức vụ: .....

Đại diện cơ sở: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Email: ……..

Đề nghị.....(1)…….. phê duyệt phương án chữa cháy cơ sở đối với: .....(2)……..

.....(3)……..

....., ngày.....tháng.....năm.....

……..(4)……

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Cơ quan Công an tiếp nhận hồ sơ;

(2) Tên cơ sở;

(3) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho: ……. CCCD/CMND/Hộ chiếu: …… cấp ngày: …….. thực hiện thủ tục phê duyệt phương án chữa cháy cơ sở...

(4) Chức vụ người ký.

Mẫu số PC20 LỆNH HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN VÀ TÀI SẢN THAM GIA HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../LHĐ-....	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

LỆNH HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN
VÀ TÀI SẢN THAM GIA HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của ……..(3)……

Tôi: ..... Chức vụ: ……

Cơ quan/đơn vị: .....

Yêu cầu ông/bà: .....

Đại diện cho cơ quan/tổ chức/hộ gia đình: .....

Địa chỉ: .....

Huy động ngay lực lượng, phương tiện, tài sản thuộc phạm vi quản lý, gồm:

- Lực lượng: .....người;

- Phương tiện: .....

- Tài sản: .....

Có mặt tại: .....

trước .... giờ... phút, ngày .../..../... để ……(4)…….

Thời gian huy động/điều động (nếu có): đến ..... giờ.. ..ngày....tháng...năm...

- Thời điểm phát lệnh: ...giờ...phút, ngày	……..(5)……
- Thời điểm nhận lệnh: ...giờ...phút, ngày	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra lệnh;

(3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị huy động/điều động;

(4) Ghi cụ thể nhiệm vụ tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy;

(5) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC21 ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../....	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐỀ NGHỊ
KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ

Kính gửi: .....(3)…….

Đơn vị: .....(2)…….

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.

Từ ngày ..... tháng ..... năm.... đến ngày ..... tháng ..... năm...., ……(2) …….. đã tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ cho ……(4)…….. Địa điểm tổ chức: .....

Tổng số người được huấn luyện: (có danh sách kèm theo).

……(2)…….. đề nghị ……(3)…….. tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ.

……(5)……..

Nơi nhận:
- ……;
- ……;
- Lưu:……..;

……..(6)……
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);

(2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản;

(3) Tên cơ quan Công an kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện;

(4) Đối tượng đã được huấn luyện;

(5) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: Tôi ủy quyền cho: ..... CCCD/Hộ chiếu: ……..cấp ngày: ....., thực hiện thủ tục cấp Chứng nhận huấn luyện;

(6) Chức vụ của người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, cơ sở.

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

(Kèm theo Công văn số: ..... ngày .... tháng .... năm ……. của ……..(2)…….)

TT	Họ và tên	Năm sinh	CCCD/ CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi làm việc/ Thường trú	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
….						

Mẫu số PC22 ĐỀ NGHỊ HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ

.....(1).....
.....(2).....
Số: ..../....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐỀ NGHỊ HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA,
CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ

Kính gửi: .....(3)……..

Đơn vị: .....(2)…….

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ.

Đề nghị.....(3)…….. tổ chức huấn luyện, kiểm tra và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ cho .....(4)……..với tổng số học viên là: ..... (có danh sách kèm theo).

Thời gian dự kiến từ ngày tháng .....năm.... đến ngày .... tháng ... năm....

.....(5)…….……

Nơi nhận:
- …….;
- …….;
- Lưu:……..;

……..(6)……
(ý, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);

(2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản;

(3) Tên cơ quan Công an huấn luyện/cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

(4) Đối tượng đăng ký huấn luyện;

(5) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: Tôi ủy quyền cho: ..... CCCD/Hộ chiếu: ……..cấp ngày: ....., thực hiện thủ tục cấp Chứng nhận huấn luyện;

(6) Chức vụ của người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, cơ sở.

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ
HUẤN LUYỆN, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

(Kèm theo Công văn số: ..... ngày .... tháng .... năm ……. của ……..(2)…….)

TT	Họ và tên	Năm sinh	CCCD/ CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi làm việc/ Thường trú	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						

TT	Họ và tên	Năm sinh	CCCD/ CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi làm việc/ Thường trú	Ghi chú
7						
8						
9						
…						

Mẫu số PC23 HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

Kính gửi: ...(1)....

Tôi là: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ……..

Nơi làm việc/thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Tôi xin đăng ký tham dự lớp huấn luyện nghiệp vụ:

- Phòng cháy, chữa cháy □

- Cứu nạn, cứu hộ □

Tôi xin chấp hành đầy đủ các quy định về tổ chức của lớp huấn luyện.

……., ngày … tháng … năm …..
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ quan tổ chức lớp huấn luyện.

Mẫu số PC24 ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

Kính gửi: ...(1)....

Tôi là: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Số CCCD/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ……..

Nơi làm việc/thường trú: .....

Số điện thoại: .....

Ngày ..... tháng ……. năm ……., tôi được ……..(1) …… cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ.

Do: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ bị hư hỏng/mất.

Đề nghị quý cơ quan cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ.

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

……, ngày … tháng … năm …..

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền cấp chứng nhận huấn luyện.

Mẫu số PC25 BIÊN BẢN Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy

Hồi …… giờ …….. phút, ngày ... tháng .... năm …….tại: ……

……
…….

Chúng tôi gồm:

……
…….

……
…….

Đã tiến hành kiểm định chất lượng, chủng loại, mẫu mã phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo văn bản đề nghị kiểm định ngày …… tháng …… năm …….. của ……..(1)……

I. PHƯƠNG THỨC KIỂM ĐỊNH:

1. Mẫu thử nghiệm:

……
……

……
……

2. Kiểm tra hồ sơ, tài liệu[(2)]:

……
……

……
……

3. Kiểm định các thông số kỹ thuật của phương tiện phòng cháy và chữa cháy:

……
……

……
……

II. THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH:

……
……

……
……

III. KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH:

TT	Tên, số hiệu, quy cách phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị tính	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất

TT	Nội dung kiểm định	Đối chiếu về thông số kỹ thuật kiểm định			Nhận xét đánh giá
		Theo QCVN/TCVN/ quy định	Tài liệu kỹ thuật	Thực tế	

IV. KẾT LUẬN:

……
……

……
……

……
……

Biên bản được hoàn thành vào hồi .... giờ .... phút ngày ... tháng ... năm ..... và được lập thành ..... bản.

NGƯỜI KIỂM ĐỊNH	**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)*

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm định;

(2) Hồ sơ, tài liệu gồm: văn bản đề nghị kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; Giấy chứng nhận xuất xứ hoặc xuất xưởng của phương tiện; Giấy chứng nhận chất lượng của phương tiện (nếu có); tài liệu kỹ thuật của phương tiện đề nghị kiểm định.

Mẫu số PC26 ĐỀ NGHỊ

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐỀ NGHỊ

...(2)…

_____

Kính gửi: ….(3)…...

Tên đơn vị đề nghị: ……..

Địa chỉ: ……
….

Điện thoại: ……Email: ……..

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ngày….tháng.... năm ..., cơ quan cấp: ……

Họ tên người đại diện theo pháp luật: ……

Chức vụ:…….

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:…….cấp ngày…tháng ...năm…….

Đề nghị Quý cơ quan……(2)…….cho phương tiện/lô phương tiện ghi tại bảng thống kê kèm theo.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:……..;

……..(4)……
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm định;

(2) Ghi "Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy" đối với trường hợp kiểm định kỹ thuật; ghi "Kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy" đối với trường hợp kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy;

(3) Cơ quan Công an có thẩm quyền kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy hoặc cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy;

(4) Chức vụ của người ký.

BẢNG THỐNG KÊ
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
ĐỀ NGHỊ KIỂM ĐỊNH

(Kèm theo văn bản đề nghị của……(1)……ngày……tháng……năm…..)

TT	Tên, số hiệu, quy cách phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú

TT	Tên, số hiệu, quy cách phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú

Mẫu số PC27 ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi: ……(2)…….

Căn cứ kết quả kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện/lô phương tiện tại……(3)……ngày .... tháng…….năm……..của……(4)……..

Chúng tôi đề nghị ……..(2)……..cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho phương tiện/lô phương tiện tại bảng thống kê kèm theo.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:……..;

……..(5)……
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm định;

(2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp Giấy chứng nhận kiểm định;

(3) Biên bản kiểm định (đối với trường hợp việc kiểm định do cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy trong nước thực hiện)/chứng nhận kết quả thử nghiệm, kiểm định (đối với trường hợp đề nghị cấp giấy chứng nhận kiểm định theo kết quả thử nghiệm, kiểm định của các cơ quan, tổ chức nước ngoài);

(4) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy hoặc tên cơ quan, tổ chức nước ngoài thực hiện thử nghiệm, kiểm định (trường

hợp đề nghị cấp giấy chứng nhận kiểm định theo chứng nhận kết quả thử nghiệm, kiểm định của các cơ quan, tổ chức nước ngoài);

(5) Chức vụ của người ký.

BẢNG THỐNG KÊ
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo văn bản đề nghị ngày .... tháng.....năm…… của .....(1).....)

TT	Tên, số hiệu, quy cách của phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú

Mẫu số PC28 BIÊN BẢN LẤY MẪU

.....(1).....
.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Vào hồi giờ ngày tháng năm tại:……

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện đơn vị kiểm định

- Ông/Bà: ……; Chức vụ: …….

- Ông/Bà: ……; Chức vụ: …….

2. Đại diện đơn vị đề nghị kiểm định:

- Ông/Bà: ……; Chức vụ: …….

- Ông/Bà: ……; Chức vụ: …….

Đã tiến hành kiểm đếm số lượng, lấy mẫu phương tiện phòng cháy, chữa cháy (PCCC) để kiểm định (theo văn bản đề nghị ngày .... tháng....năm…..), bao gồm:

TT	Tên phương tiện PCCC	Ký, mã hiệu	Đơn vị tính	Số lượng đề nghị kiểm định	Ngày sản xuất /số lô (nếu có)	Số lượng lấy mẫu	Ghi chú
1							
2							
...							

1. Phương pháp lấy mẫu: Theo TCVN/QCVN/Quy định kỹ thuật/Phương pháp ngẫu nhiên bảo đảm mẫu là đại diện cho lô phương tiện PCCC đề nghị kiểm định.

2. Tình trạng mẫu:

- Mẫu được niêm phong có sự chứng kiến của đại diện tổ chức, cá nhân đề nghị kiểm định.

- Số lượng phương tiện còn lại được niêm phong toàn bộ (có xác nhận của đại diện đơn vị lấy mẫu và đơn vị đề nghị kiểm định).

3. Thời gian kết thúc lấy mẫu: hồi …..giờ ... phút ngày.... tháng ....năm……

Biên bản đã được các bên thông qua và được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, được ký tên dưới đây.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ KIỂM ĐỊNH *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*	**ĐẠI DIỆN ….(2)….** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**NGƯỜI LẤY MẪU** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm định.

Mẫu số PC29 GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..../KĐ-PCCC ----------

GIẤY CHỨNG NHẬN
KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Xét đề nghị của……..(3)……về việc cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại văn bản số……, ngày…… tháng……năm……;

Căn cứ kết quả kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện/lô phương tiện tại biên bản kiểm định/kết quả kiểm định ngày ... tháng ... năm ... của…..(4) ……..

……(2)…….

CHỨNG NHẬN:

Phương tiện/lô phương tiện: ……..…….(5) ……..…… ghi tại trang …….. của……(6)……

Tại thời điểm kiểm định, số phương tiện này có các thông số kỹ thuật phù hợp với các quy định về phòng cháy và chữa cháy và được phép sử dụng trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy.

Nơi nhận:
- …….;
- …….;
- Lưu:……..;

……, ngày … tháng … năm …..
……..(7)……
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BẢNG THỐNG KÊ
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐÃ ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH

(Kèm theo Giấy chứng nhận kiểm định số……, ngày .... tháng.....năm……..
của .....(2).....)

TT	Tên, số hiệu, quy cách của phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú

TT	Tên, số hiệu, quy cách của phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú

Ghi chú: Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy in trên giấy khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu xanh nhạt, ở giữa có hình Công an hiệu;

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên đơn vị cấp giấy chứng nhận kiểm định;

(3) Tên đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy;

(4) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy hoặc tên cơ quan, tổ chức nước ngoài thực hiện kiểm định (trường hợp đề nghị cấp giấy chứng nhận kiểm định theo kết quả thử nghiệm, kiểm định của các cơ quan, tổ chức nước ngoài);

(5) Phương tiện phòng cháy, chữa cháy đề nghị kiểm định;

(6) Tên và địa chỉ của đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy;

(7) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC30 ĐỀ NGHỊ CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TƯ VẤN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ

……..(3)……. CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TƯ VẤN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi: (1)…….

1. Họ và tên: …….. Nam/Nữ:……

2. Sinh ngày …. tháng … năm…….. Nơi sinh: ……

3. Quốc tịch: ……

4. Số CCCD/Hộ chiếu: ……, cấp ngày…….tháng…….năm……..

Nơi thường trú: …….

5. Nơi ở hiện nay: …….

6. Số điện thoại: …….

7. Trình độ chuyên môn (ghi rõ ngành đào tạo): …….

8. Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp: …….

Đề nghị được ……..(3)…….chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy trong các lĩnh vực: ……..(2)…….

Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung trên và cam kết hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

……(4)……..

……, ngày … tháng … năm …..

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan Công an;

(2) Ghi lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ: tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, chỉ huy thi công về phòng cháy và chữa cháy;

(3) Ghi cụ thể yêu cầu cấp hoặc cấp đổi hoặc cấp lại;

(4) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: tôi ủy quyền cho:……. CCCD/Hộ chiếu: ……cấp ngày:…….., thực hiện thủ tục.

Mẫu số PC31 BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

----

1. Họ và tên: ……

2. Quá trình hoạt động chuyên môn về phòng cháy và chữa cháy:

TT	Thời gian	Hoạt động phòng cháy và chữa cháy trong cơ quan, tổ chức	Nội dung hoạt động phòng cháy và chữa cháy	Tên cơ quan chủ đầu tư, địa điểm xây dựng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	**Kinh nghiệm tư vấn thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;**			
1				
2				
II	**Kinh nghiệm tư vấn thẩm định về phòng cháy và chữa cháy**			
1				
2				
III	**Kinh nghiệm tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy**			
1				
2				
IV	**Kinh nghiệm tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy**			
1				
2				
V	**Kinh nghiệm thi công về phòng cháy và chữa cháy**			
1				
2				

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

……, ngày … tháng … năm …..	*……, ngày … tháng … năm …..*
XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC QUẢN LÝ TRỰC TIẾP	**NGƯỜI KHAI**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:

(1) Số thứ tự;

(2) Ghi rõ từ tháng, năm... đến tháng, năm...;

(3) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức đã hoạt động;

(4) Ghi rõ tên công trình đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, số văn bản, ngày cấp, đơn vị cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy tương ứng theo từng công trình và nội dung hoạt động phòng cháy và chữa (thiết kế hoặc thẩm định hoặc thi công hoặc giám sát về phòng cháy và chữa cháy); vai trò chủ trì hay tham gia).

Mẫu số PC32 CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TƯ VẤN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các hoạt động tư vấn về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi của chứng chỉ này.

2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Không được cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.

4. Không tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ.

5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền./.

| …….(3)……..

…….(4)……

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TƯ VẤN**

VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

THÔNG TIN CÁ NHÂN

Ảnh 3x4cm

Số chứng chỉ: ……(6)……

(……(5)….....

……..)

Họ và tên: …….

Ngày, tháng, năm sinh: …….

Số CCCD/Hộ chiếu:…….

Trình độ chuyên môn: ……

Nội dung hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy:

TT	Lĩnh vực hành nghề (1)
01	……
02	……
03	……
04	……..
05	……

……., ngày…..tháng….năm…..

……(2)……

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy in trên giấy khổ A5; nền giấy mặt ngoài màu vàng nhạt; nền giấy mặt trong màu xanh nhạt, ở giữa có hình Công an hiệu;

(1) Ghi nội dung lĩnh vực hành nghề về phòng cháy và chữa cháy: tư vấn thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, tư vấn thẩm định về phòng cháy và chữa cháy, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, chỉ huy thi công về phòng cháy và chữa cháy;

(2) Chức vụ của người ký;

(3) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(4) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy;

(5) Ghi nội dung: thay thế Chứng chỉ số .... do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ/Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh .. cấp ngày / / (Trong trường hợp Chứng chỉ được cấp đổi, cấp lại đối với mẫu Chứng chỉ hành nghề được cấp theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định số 50/2024/NĐ-CP);

(6) Số Chứng chỉ lấy theo số lưu riêng, có cấu trúc: XXXX/YYYY/PCCC-ZZZ. Trong đó (XXXX) ghi số thứ tự theo từng năm bắt đầu từ số 0001; (YYYY) ghi năm cấp chứng chỉ; ZZZ - Quy ước ký hiệu viết tắt tên địa phương cấp theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (ví dụ: **0001/2023/PCCC-AGN).**

STT	Nơi cấp	Ký hiệu	STT	Nơi cấp	Ký hiệu
1	An Giang	ANG	33	Kon Tum	KOT
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	BRV	34	Lai Châu	LAC
3	Bắc Giang	BAG	35	Lâm Đồng	LAD
4	Bắc Kạn	BAK	36	Lạng Sơn	LAS
5	Bạc Liêu	BAL	37	Lào Cai	LCA
6	Bắc Ninh	BAN	38	Long An	LOA
7	Bến Tre	BET	39	Nam Định	NAD
8	Bình Định	BID	40	Nghệ An	NGA
9	Bình Dương	BDG	41	Ninh Bình	NIB
10	Bình Phước	BIP	42	Ninh Thuận	NIT
11	Bình Thuận	BIT	43	Phú Thọ	PHT
12	Cà Mau	CAM	44	Phú Yên	PHY
13	Cao Bằng	CAB	45	Quảng Bình	QUB
14	Cần Thơ	CAT	46	Quảng Nam	QUN
15	Đà Nẵng	DNA	47	Quảng Ngãi	QNG
16	Đắk Lắk	DAL	48	Quảng Ninh	QNI
17	Đắk Nông	DAN	49	Quảng Trị	QTR
18	Điện Biên	DIB	50	Sóc Trăng	SOT
19	Đồng Nai	DON	51	Sơn La	SOL
20	Đồng Tháp	DOT	52	Tây Ninh	TAN
21	Gia Lai	GIL	53	Thái Bình	THB
22	Hà Giang	HAG	54	Thái Nguyên	THN
23	Hà Nam	HNA	55	Thanh Hóa	THH
24	Hà Nội	HAN	56	Thừa Thiên Huế	TTH
25	Hà Tĩnh	HAT	57	Tiền Giang	TIG
26	Hải Dương	HAD	58	TP. Hồ Chí Minh	HCM
27	Hải Phòng	HAP	59	Trà Vinh	TRV
28	Hậu Giang	HGI	60	Tuyên Quang	TUQ
29	Hòa Bình	HOB	61	Vĩnh Long	VIL
30	Hưng Yên	HUY	62	Vĩnh Phúc	VIP
31	Khánh Hòa	KHH	63	Yên Bái	YEB
32	Kiên Giang	KIG			

Mẫu số PC33 ĐỀ NGHỊ GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ ……. (7)……GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi: (2)…….

……..(1)……..

Địa chỉ trụ sở chính ……

Địa điểm kinh doanh: ……(6)……

Điện thoại: ……..Fax:……..

……..(3)……số:……..cấp ngày…..tháng…….năm……

Người đứng đầu/Người đại diện theo pháp luật là ông/bà:……..

Chức vụ: ……..

CCCD/Hộ chiếu: ……..cấp ngày: ……..

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ……

Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đã được cấp trước đó (nếu có): Số Giấy xác nhận……., ngày cấp……., Cơ quan cấp…….

Đề nghị quý cơ quan xem xét……..(7)……..Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy cho:…….(1)…….trong các lĩnh vực sau: ……..(4)……

Tôi cam kết thực hiện, bảo đảm và duy trì liên tục các điều kiện theo quy định như đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xác nhận; đồng thời, có trách nhiệm thông báo kịp thời cho quý cơ quan biết về những thay đổi có liên quan đến điều kiện kinh doanh dịch vụ về phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận.

……(8)…….

…….., ngày … tháng … năm …..

…….(5)……

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(2) Cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy xác nhận;

(3) Ghi tên một trong những loại văn bản sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy phép hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; văn bản thành lập hoặc cho phép hoạt động kèm theo văn bản thông báo mã số thuế đối với đơn vị sự nghiệp;

(4) Ghi rõ lĩnh vực hoạt động (tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy;

thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy; sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy; kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy);

(5) Chức vụ của người đề nghị;

(6) Ghi cụ thể thông tin địa điểm hoạt động, địa điểm sản xuất, kinh doanh, phòng thử nghiệm;

(7) Ghi cụ thể yêu cầu cấp hoặc cấp đổi hoặc cấp lại;

(8) Đối với trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính ghi nội dung: ……(1) ……. ủy quyền cho: ……..CCCD/Hộ chiếu: …….. cấp ngày: ……, thực hiện thủ tục ……..(7)…… Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy.

Mẫu số PC34 GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../GXN-PCCC	----------

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở;

Xét đề nghị của: ……..(3)……

…….(2)……

XÁC NHẬN:

…….(3)……..

……..(4)……. Số: ……..cấp ngày…..tháng…năm….., cơ quan cấp……

Trụ sở tại: ……

Người đứng đầu/Người đại diện theo pháp luật là: ……..

Chức vụ: …….

CCCD/Hộ chiếu số:……., cơ quan cấp: ……..

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: …….

Đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (theo danh mục kèm theo)./.

Nơi nhận:	*……, ngày … tháng … năm …..*
- ……(3)……;	……..(5)……
- …….;	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*
- Lưu:……..;	

DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ
ĐƯỢC PHÉP KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số.... /GXN-PCCC ngày tháng..... năm... của .....)

TT	Ngành, nghề được phép kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	Mã ngành	Ghi chú
1			(6)....
2			
3			
4			

……(7)……..

Ghi chú: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy in trên giấy khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu xanh nhạt, ở giữa có hình Công an hiệu.

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp giấy xác nhận;

(3) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(4) Ghi tên một trong các loại văn bản sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy phép hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; văn bản thành lập hoặc cho phép hoạt động kèm theo văn bản thông báo mã số thuế đối với đơn vị sự nghiệp;

(5) Chức vụ của người ký;

(6) Liệt kê các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy được phép kiểm định, địa điểm phòng thử nghiệm (đối với trường hợp kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy); các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa

cháy đủ điều kiện sản xuất, lắp ráp, địa điểm sản xuất, lắp ráp (đối với trường hợp kinh doanh dịch vụ sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy);

(7) Ghi nội dung: thay thế Giấy xác nhận số…….do Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ/Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh cấp ngày / /) trong trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ về phòng cháy và chữa cháy được cấp đổi/cấp lại.

Mẫu số PC35 CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(2).....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..../CNHL.....	----------
	....., ngày ..... tháng ..... năm .....

CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN NGHIỆP vụ ...(3)...

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy/Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ kết quả tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả/xác minh hồ sơ và xét đề nghị của ……..(4)……

……..(2)……..

CHỨNG NHẬN:

....(5).... cá nhân đã được huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ do/tại ....(6)…….tổ chức *(có danh sách kèm theo).*

Thời gian tập huấn từ ngày... đến ngày ...

Nơi nhận:	……..(7)……
- …….;	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*
- Lưu:……..;	

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên đơn vị cấp Chứng nhận huấn luyện;

(3) Nội dung huấn luyện (PCCC/CNCH);

(4) Tên đơn vị đề xuất tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả;

(5) Số lượng cá nhân tham gia tập huấn;

(6) Tên đơn vị hoặc địa điểm tổ chức tập huấn;

(7) Chức vụ của người ký.

DANH SÁCH

Cá nhân được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ

phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ

(Kèm theo Chứng nhận số: ……/..... ngày ... /.../.... của (2)……..)

TT	Họ và tên	Năm sinh	CMND/CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi làm việc/ nơi thường trú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
…					

Mẫu số PC36 DANH SÁCH CÁ NHÂN CÓ VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN CHO CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi:……..(2)…….

DANH SÁCH CÁ NHÂN CÓ VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ
BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN CHO CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Số CCCD/ HC	Số, ngày tháng quyết định tuyển dụng, hợp đồng lao động	Văn bằng, chứng chỉ				ĐT liên hệ
						Số	Ngày cấp	Đơn vị cấp	Chuyên ngành/ nội dung đào tạo, bồi dưỡng/hành nghề	
1										
2										
3										

……., ngày … tháng … năm …..
….(3)…..
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(2) Cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy xác nhận;

(3) Chức vụ của người đề nghị

Mẫu số PC37 DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi:……..(2)……

DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ
PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

TT	Tên, số hiệu thiết bị, máy móc	Số lượng	Ký, mã hiệu	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú
I. Phương tiện, thiết bị phục vụ tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy						
1						
2						
…						
II. Phương tiện, thiết bị phục vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy						
1						
2						
…						
III. Phương tiện, thiết bị phục vụ tư vấn chuyển giao công nghệ; huấn luyện, hướng dẫn nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy						
1						
2						
…						

TT	Tên, số hiệu thiết bị, máy móc	Số lượng	Ký, mã hiệu	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú
IV. Phương tiện, thiết bị phục vụ thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy						
1						… … (3) … … …
2						
…						
V. Phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy						
1						
2						
…						
	…….., *ngày…..tháng…..năm……* ….(4)….. *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*					
---	---					

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(2) Cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy xác nhận;

(3) Ghi số giấy chứng nhận hiệu chuẩn, mã số phòng thí nghiệm đối với phương tiện thiết bị phục vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy;

(4) Chức vụ của người đề nghị.

Mẫu số PC38 PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA CƠ QUAN CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG AN TỈNH/THÀNH PHỐ …..

(1)…….

Số (20): …….

PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA CƠ QUAN CÔNG AN

Loại hình sự cố, tai nạn: [2] …….

A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ

I. Tính chất, đặc điểm của loại hình sự cố, tai nạn có liên quan đến công tác cứu nạn, cứu hộ:[3]

……
……

……
……

II. Chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ đối với loại hình sự cố, tai nạn:[4]

……
……

……
……

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG SỰ CỐ, TAI NẠN

I. Vị trí địa lý:[5]

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ[6]

II. Giao thông và khả năng tiếp cận:[7]

……
……

……
……

III. Giả định tình huống sự cố, tai nạn:[8]

……
……

……
……

IV. Dự kiến lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ:[9]

……
……

……
……

V. Bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động:[10]

TT	Đơn vị được huy động	Điện thoại	Số người được huy động	Số lượng, chủng loại phương tiện được huy động	Ghi chú
1					

TT	Đơn vị được huy động	Điện thoại	Số người được huy động	Số lượng, chủng loại phương tiện được huy động	Ghi chú
2					
…					
Tổng số:					

VI. Tổ chức triển khai cứu nạn, cứu hộ:

1. Nhiệm vụ của cơ quan Công an [11]

……
……

2. Nhiệm vụ của lực lượng khác [12]

……
……

VII. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện [13]

C. DANH SÁCH ĐỊA ĐIỂM/VỊ TRÍ CÓ NGUY CƠ XẢY RA SỰ CỐ, TAI NẠN CÙNG LOẠI HÌNH:

STT	Địa điểm/ Vị trí[14]	Đánh giá đặc điểm có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn[15]	Ghi chú
1			
2			
…			

D. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ: [16]

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Người xây dựng phương án ký	Chỉ huy xây dựng phương án ký
1				
2				
…				

Đ. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ:[17]

Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học, thực tập	Tình huống sự cố, tai nạn giả định	Số người, phương tiện tham gia	Nhận xét, đánh giá kết quả
….., *ngày…..tháng…..năm* …..… **PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN** ……[19]	….., *ngày…..tháng…..năm* …..… **CHỈ HUY ĐƠN VỊ** **XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**	….., *ngày…..tháng…..năm* …..… **NGƯỜI TRỰC TIẾP/CHỦ TRÌ** **XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**		

Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học, thực tập	Tình huống sự cố, tai nạn giả định	Số người, phương tiện tham gia	Nhận xét, đánh giá kết quả
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)	……[18]……. *(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*		
---	---	---		

……, ngày … tháng … năm …..
PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CHỈ HUY ĐƠN VỊ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TRỰC TIẾP/CHỦ TRÌ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN

(1) Ghi "Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH" hoặc tên Công an cấp huyện xây dựng phương án.

(2) Loại hình sự cố, tai nạn ghi theo các nhóm tình huống:

- Sự cố, tai nạn sập đổ nhà, công trình;

- Sự cố, tai nạn thiết bị, máy móc;

- Sự cố, tai nạn sạt lở đất, đá; cây cối;

- Sự cố, tai nạn có người bị mắc kẹt trong nhà; công trình;

- Sự cố, tai nạn trên cao; dưới sâu;

- Sự cố, tai nạn trong thiết bị; trong hang, hầm; công trình ngầm;

- Sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa;

- Tai nạn đuối nước tại sông, suối, thác nước, hồ, ao, giếng nước, hố sâu có nước, bãi tắm;

- Sự cố, tai nạn tại khu du lịch, khu vui chơi giải trí.

(3) Tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác cứu nạn, cứu hộ: ghi rõ đặc điểm của loại hình sự cố, tai nạn sập, trong đó nêu được đặc điểm kiến trúc, xây dựng (nếu có) và các yếu tố nguy hiểm của các loại hình sự cố, tai nạn gây ảnh hưởng đến sức khoẻ, tính mạng con người; dự báo, đánh giá các yếu tố nguy hiểm xảy ra nếu không kịp thời tổ chức cứu nạn, cứu hộ.

(4) Chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ đối với loại hình, sự cố, tai nạn: căn cứ vào tính chất, đặc điểm của loại hình sự cố, tai nạn có liên quan đến công tác cứu nạn, cứu hộ nêu ở Mục (3) để đề ra chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp, biện pháp cứu nạn, cứu hộ phù hợp, công tác tổ chức hướng dẫn thoát nạn, tổ chức cứu người, cứu và di chuyển phương tiện, tài sản; bảo đảm hậu cần; tổ chức thông tin liên lạc và thực hiện các hoạt động phục vụ cứu nạn, cứu hộ khác.

(5) Vị trí địa lý: ghi rõ vị trí, khu vực xảy ra sự cố, tai nạn, cách trung tâm quận, huyện... bao nhiêu km; các công trình, đường phố.... tiếp giáp theo bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc.

(6) Sơ đồ mặt bằng tổng thể: cần thể hiện rõ tên gọi của các hạng mục, nhà, công trình, đường giao thông, hướng gió,... tiếp giáp xung quanh khu vực xảy ra sự cố, tai nạn; các yếu tố ảnh hưởng đến sự cố, tai nạn,.... Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(7) Giao thông và khả năng tiếp cận: ghi rõ các tuyến đường, những tác động ảnh hưởng đến việc lưu thông, khoảng cách từ cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến nơi xảy ra sự cố, tai nạn; các tuyến đường bên trong và bên ngoài địa điểm, khu vực xảy ra sự cố, tai nạn mà các phương tiện cứu nạn, cứu hộ cơ giới hoạt động, tiếp cận được.

(8) Giả định tình huống sự cố, tai nạn: giả định tình huống sự cố, tai nạn có quy mô, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, công tác cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn, cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được, trong đó giả định cụ thể về thời gian, địa điểm xảy ra sự cố, tai nạn (có thể vào ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc, việc phát hiện và báo muộn); điểm xảy ra sự cố, tai nạn, nguyên nhân xảy ra sự cố, tai nạn và nguyên nhân dẫn đến sự cố, tai nạn phát triển rộng, lớn; dự kiến khả năng phát triển của sự cố, tai nạn và những yếu tố ảnh hưởng tác động tới công tác cứu nạn, cứu hộ như khu vực nguy hiểm, sập đổ công trình, rò rỉ hóa chất độc hại…; dự kiến vị trí và số lượng người bị nạn trong khu vực sự cố, tai nạn.

(9) Dự kiến lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ: trên cơ sở áp dụng chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ đối với tình huống sự cố, tai nạn giả định, dự kiến số lượng lực lượng, phương tiện cần thiết để trực tiếp triển khai các hoạt động cứu nạn, cứu hộ (tổ chức trinh sát, cứu người, hướng dẫn thoát nạn; phá dỡ cấu kiện, cứu tài sản...) và lực lượng phục vụ cứu nạn, cứu hộ (bảo đảm an ninh, trật tự, giao thông, y tế, điện lực, phá dỡ, hậu cần...).

(10) Bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động: căn cứ kết quả dự kiến lực lượng, phương tiện ở Mục (9) để ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện của cơ quan Công an và các đơn vị của các cơ quan, tổ chức tại địa phương tham cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp lực lượng, phương tiện hiện có tại địa phương chưa đáp ứng đủ theo dự kiến ở Mục (9) thì ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động của Công an các địa phương được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ để đáp ứng đủ theo dự kiến đối với tình huống này.

(11) Nhiệm vụ của cơ quan Công an: nêu rõ nhiệm vụ, vai trò của chỉ huy cứu nạn, cứu hộ trong việc tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin về vụ sự cố, tai nạn; tổ chức huy động lực lượng, phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ. Khi xác định sự cố, tai nạn có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, kéo dài, người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ phải kịp thời đề xuất người có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện, tài sản của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài địa phương tham gia cứu nạn, cứu hộ; đề xuất thành lập Ban

Chỉ huy, Ban Tham mưu cứu nạn, cứu hộ, xác định thành phần và giao nhiệm vụ cụ thể của thành viên. Khi đến hiện trường phải tổ chức chỉ huy cứu nạn, cứu hộ theo quy định (tổ chức trinh sát để nắm vị trí và tình trạng người bị nạn, quy mô, diễn biến của sự cố, tai nạn; xác định khu vực cứu nạn, cứu hộ và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị tham gia; quyết định chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp, biện pháp cứu nạn, cứu hộ và tổ chức theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình lực lượng, phương tiện hiện có); kịp thời thông tin phối hợp với các lực lượng khác tham gia (bảo đảm an ninh, trật tự, giao thông, y tế, điện lực, phá dỡ, hậu cần, thông tin liên lạc, chiếu sáng...). Trường hợp cứu nạn, cứu hộ lâu dài phải bố trí thay cán bộ, chiến sĩ, bổ sung nhiên liệu, trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ, thực phẩm... Khi kết thúc các hoạt động cứu nạn, cứu hộ, tổ chức thu hồi lực lượng, phương tiện, tập hợp thông tin, thống kê phục vụ xây dựng báo cáo; phối hợp bảo vệ hiện trường.

(12) Nhiệm vụ của các lực lượng khác: ghi rõ nhiệm vụ cơ bản sẽ phân công cho các lực lượng được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ và thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến công tác cứu nạn, cứu hộ.

(13) Sơ đồ bố trí lực lượng phương tiện cứu nạn, cứu hộ: vẽ sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ theo từng giai đoạn, trong đó thể hiện hướng gió, hướng dòng chảy; các hạng mục công trình, đường giao thông, sông, hồ... giáp ranh; vị trí xảy ra sự cố, tai nạn; quy mô, diện tích khu vực sự cố, tai nạn; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; trên sơ đồ thể hiện việc triển khai hoạt động của lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Có bảng chú thích cụ thể phương tiện của các đơn vị, cơ quan tổ chức tham gia trên sơ đồ. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(14) Địa điểm/vị trí: là địa chỉ cụ thể, nơi có tính chất, đặc điểm dễ xảy ra sự cố, tai nạn tương tự thuộc loại hình ghi tại Mục (2).

(15) Đánh giá đặc điểm có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn cùng loại hình: đánh giá sơ bộ đặc điểm của địa điểm/vị trí có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ như: độ sâu, diện tích mặt nước, hướng dòng chảy, các lối tiếp cận... (đối với sự cố, tai nạn dưới nước); chiều rộng tuyến đường, độ dốc... (đối với sự cố, tai nạn giao thông đường bộ)... và nguy cơ gây nguy hiểm đến sức khoẻ, tính mạng con người, phương tiện, tài sản khi xảy ra sự cố, tai nạn.

(16) Bổ sung, chỉnh lý phương án: nêu nội dung bổ sung, chỉnh lý trong phương án có liên quan đến việc tổ chức cứu nạn, cứu hộ. Cán bộ được giao việc bổ sung, chỉnh lý phương án và người có thẩm quyền phê duyệt phương án xác nhận việc bổ sung, chỉnh lý phương án (ký, ghi rõ cấp bậc, họ và tên).

(17) Theo dõi học và thực tập phương án: sau mỗi lần tổ chức học, thực tập phương án phải ghi lại thông tin cơ bản về lần tập, thực tập phương án đó.

(18) Ghi chức vụ của chỉ huy đơn vị xây dựng phương án, ký, ghi rõ cấp bậc, họ và tên.

(19) Ghi chức vụ của người có thẩm quyền phê duyệt phương án, ký, ghi rõ cấp bậc, họ và tên.

(20) Số: do cơ quan Công an ghi theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát.

aaa